

Số: 278/BB-ĐHĐCD

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN ARMEPHACO

I. Thông tin chung về doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Armephaco
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 118 Vũ Xuân Thiều, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Hà Nội.
- Mã số doanh nghiệp : 0100109191

II. Thời gian, địa điểm tổ chức đại hội

- Thời gian : Từ 8h00 đến 11h00 ngày 18/06/2024
- Địa điểm : Hội trường Công ty Cổ phần Armephaco, số 118 Vũ Xuân Thiều, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Hà Nội

III. Thành phần tham dự

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty;
- Thành viên Ban Tổng giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban kiểm soát;
- Các khách mời tham dự Đại hội;
- Các cổ đông và Người đại diện ủy quyền của cổ đông Công ty Cổ phần Armephaco (theo danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 17h00 ngày 17/05/2024).

IV. Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội:

1. Đoàn Chủ tịch (các thành viên Đoàn chủ tịch do Chủ tọa Đại hội chỉ định)

- Ông Đoàn Mạnh Cường Chủ tịch HĐQT Chủ tọa ĐH;
- Bà Nguyễn Thị Hương Phó Chủ tịch HĐQT Thành viên;
- Ông Dương Đình Sơn Tổng Giám đốc Thành viên;

2. Ban Thư ký (do Chủ tọa Đại hội chỉ định):

- Bà Nguyễn Thị Huyền, Chức vụ: Chuyên viên Phòng Tổng hợp - Trưởng ban;
- Bà Nguyễn Thị Bích Hồng, Chức vụ: Phó Trưởng phòng Kinh Doanh - Thành viên.

3. Ban kiểm phiếu và Bầu cử (do Chủ tọa giới thiệu để ĐHĐCD thông qua tại Đại hội):

- Ông Bùi Xuân Bình, Chức vụ: Kế toán trưởng - Trưởng ban
- Bà Đoàn Thị Thanh Huyền, Chức vụ: Chuyên viên P. TCKT - Thành viên

V. Điều kiện tiến hành Đại hội

Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông - Ông Nguyễn Mạnh Thắng báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, tại thời điểm khai mạc (08h45 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau: Số lượng cổ đông tham dự và cổ

đồng ủy quyền tham dự Đại hội là 31 cổ đông, đại diện cho 8.802.633 cổ phần, chiếm 67,71% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (13.000.000 cổ phần), trong đó:

- Số cổ đông tham dự trực tiếp là 4 cổ đông, đại diện cho 3.320.833 cổ phần, chiếm 25,54% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số cổ đông ủy quyền là 27 cổ đông, đại diện cho 5.481.800 cổ phần, chiếm 42,17% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

VI. Nội dung Đại hội

1. **Ban kiểm phiếu và Bầu cử** đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

2. **Nội dung chương trình Đại hội** đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

3. **Quy chế làm việc** đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

4. **Đại hội đã nghe Ông Đoàn Mạnh Cường** trình bày Báo cáo hoạt động năm 2023 và Phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị.

5. **Đại hội đã nghe Ông Dương Đình Sơn** trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, đầu tư năm 2023 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2024.

6. **Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Anh Tuấn** trình bày Báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát

7. Các Tờ trình do Thành viên Đoàn chủ tịch trình bày tại Đại hội:

- + Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.
- + Tờ trình Thông qua Hủy phương án chi trả cổ tức năm 2022; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và trích lập các quỹ năm 2023.
- + Tờ trình Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2023; kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024.
- + Tờ trình Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, báo cáo tài chính bán niên năm 2024.
- + Tờ trình Thông qua việc sửa đổi sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Armephaco.

8. Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Hương. trình bày:

- Miễn nhiệm Thành viên HĐQT/ BKS

Tờ trình Thông qua việc Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Tờ trình Thông qua việc Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự Đại hội và biểu quyết tán thành

- Bầu bổ sung thành viên HĐQT/ BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025

Đại hội nghe Ông Bùi Xuân Bình đọc Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự Đại hội và biểu quyết tán thành

Sau khi Đại hội thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT/ BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đại hội đã nghe Ông Bùi Xuân Bình công bố danh sách ứng viên tham gia vào Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát. Theo đó, tính đến thời điểm bỏ phiếu bầu cử, có 02 ứng viên được giới thiệu để bầu làm thành viên HĐQT và có 01 ứng viên được giới thiệu để bầu làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025, cụ thể như sau:

- 02 ứng viên tham gia Hội đồng quản trị gồm có:
 - ✓ Ông Phạm Công Đoàn
 - ✓ Bà Vũ Thị Cẩm Trang
- 01 ứng viên tham gia Ban Kiểm soát gồm có:
 - ✓ Ông Nguyễn Thị Hương

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua danh sách ứng viên tham gia vào Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự Đại hội và biểu quyết tán thành

9. Thảo luận tại Đại hội

Chủ tọa mời các cổ đông tham gia ý kiến đối với các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.

Các cổ đông thống nhất với các nội dung tại các Báo cáo, Tờ trình và không có ý kiến bổ sung gì thêm.

VII. Biểu quyết (lúc 09h50 phút)

Tại thời điểm tiến hành biểu quyết (lúc 09h50 phút), tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền là: 31 cổ đông, đại diện 8.802.633 cổ phần, chiếm 67,71% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó:

- + Số cổ đông tham dự trực tiếp là 4 cổ đông, đại diện cho 3.320.833 cổ phần, chiếm 25,54% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Số cổ đông ủy quyền là 27 cổ đông, đại diện cho 5.481.800 cổ phần, chiếm 42,17% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo Chương trình, ĐHĐCĐ biểu quyết cho 8 nội dung gồm các báo cáo và tờ trình. Việc biểu quyết được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu, cụ thể như sau:

Số phiếu biểu quyết phát ra: 5 tờ phiếu.

Số phiếu biểu quyết thu về: 5 tờ phiếu.

VIII. Kết quả biểu quyết và các nội dung được thông qua tại Đại hội

1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 và Phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Tán thành	5	8.802.633	100%
Không tán thành	0	0	0%
Không có ý kiến	0	0	0%
Không hợp lệ	0	0	0%

Kết luận: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 và Phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị

2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, đầu tư năm 2023 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2024

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Tán thành	5	8.802.633	100%
Không tán thành	0	0	0%
Không có ý kiến	0	0	0%
Không hợp lệ	0	0	0%

Kết luận: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, đầu tư năm 2023 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2024

3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Tán thành	5	8.802.633	100%
Không tán thành	0	0	0%
Không có ý kiến	0	0	0%
Không hợp lệ	0	0	0%

Kết luận: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán theo Tờ trình số 258/TTr-HĐQT ngày 07/06/2024

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Tán thành	5	8.802.633	100%
Không tán thành	0	0	0%

Không có ý kiến	0	0	0%
Không hợp lệ	0	0	0%

Kết luận: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận theo Tờ trình số 257/TTr-HĐQT ngày 07/06/2024.

Kết quả biểu quyết:

a) *Hủy phương án chi trả cổ tức 2017 - 2023*

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Tán thành	4	7.145.000	81,17%
Không tán thành	1	0	18,83%
Không có ý kiến	0	0	0%
Không hợp lệ	0	0	0%

a) *Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và trích lập các quỹ năm 2023*

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Tán thành	5	8.802.633	100%
Không tán thành	0	0	0%
Không có ý kiến	0	0	0%
Không hợp lệ	0	0	0%

Kết luận: Thông qua phương án Hủy phương án chi trả cổ tức 2017 – 2023 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và trích lập các quỹ năm 2023.

6. Thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023; kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2024 theo Tờ trình số 275/TTr-HĐQT ngày 18/06/2024

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Tán thành	5	8.802.633	100%
Không tán thành	0	0	0%
Không có ý kiến	0	0	0%
Không hợp lệ	0	0	0%

Kết luận: Thông qua mức chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2023; kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024 theo Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 27/05/2024.

7. Thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, Báo cáo tài chính bán niên năm 2024 theo Tờ trình số 256/TTr-HĐQT ngày 07/06/2024

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Tán thành	5	8.802.633	100%
Không tán thành	0	0	0%
Không có ý kiến	0	0	0%
Không hợp lệ	0	0	0%

Kết luận: Thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023, báo cáo tài chính bán niên năm 2024.

8. Thông qua sửa đổi Điều lệ. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT theo Tờ trình số 255/TTr-HĐQT ngày 07/06/2024

Kết quả biểu quyết:

	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Tán thành	5	8.802.633	100%
Không tán thành	0	0	0%
Không có ý kiến	0	0	0%
Không hợp lệ	0	0	0%

Kết luận: Thông qua sửa đổi Điều lệ. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

9. Thông qua miễn thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 (Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 252/TTr-HĐQT ngày 07/06/2024 của Hội đồng quản trị Công ty)

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự Đại hội và biểu quyết tán thành

Danh sách thành viên miễn nhiệm

Stt	Họ và tên	Thành viên
1	Đoàn Mạnh Cường	Hội đồng quản trị
2	Nguyễn Diệu Trinh	Hội đồng quản trị
3	Nguyễn Văn Dũng	Hội đồng quản trị
4	Nguyễn Anh Dũng	Hội đồng quản trị
5	Nguyễn Thị Hương Liên	Ban Kiểm soát

10. Thông qua bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 (Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 254/TTr-HĐQT ngày 07/06/2024 của Hội đồng quản trị Công ty)

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự Đại hội và biểu quyết tán thành

11. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025

Tại thời điểm tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát (09h50ph), tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền là 31 cổ đông, đại diện cho 8.802.633 cổ phần, chiếm 67,71% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu / Tổng số CP biểu quyết tham dự ĐH
1	Phạm Công Đoàn	8.957.633	101,76%
2	Vũ Thị Cẩm Trang	8.647.633	98,24%

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu / Tổng số CP biểu quyết tham dự ĐH (%)
1	Nguyễn Thị Hương	8.802.633	100%

ĐHĐCĐ thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát như trên. Theo đó, ông/bà có tên trên đã trúng cử vào Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Công ty Cổ phần Armephaco.

Thông qua nội dung biên bản:

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 nhất trí thông qua.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo và quyết định tất cả các vấn đề liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Biên bản gồm 08 trang, được lập thành 02 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tại Tổ giúp việc HĐQT 01 bản, lưu Thư ký HĐQT 01 bản.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 sẽ được lập thành văn bản và công bố toàn văn trên website của Công ty Cổ phần Armephaco (armephaco.com.vn) để thông báo đến toàn thể cổ đông theo đúng quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Armephaco và pháp luật hiện hành.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Armephaco kết thúc vào hồi 11h00 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Ký.......... Họ tên: Nguyễn Thị Huyền

Ký.......... Họ tên: Nguyễn Thị Bích Hồng

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Đoàn Mạnh Cường



Số: 279 /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN ARMEPHACO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ARMEPHACO

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Armephaco;
- Căn cứ Biên bản họp số 278 /BB-ĐHĐCĐ ngày 18/06/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Armephaco và các nội dung, tài liệu liên quan trình Đại hội,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 và Phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, đầu tư năm 2023 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2024.

2.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023

a. Một số chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2023 như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
1	Vốn điều lệ	130.000	130.000
2	Tổng tài sản	1.035.708	1.029.970
3	Doanh thu thuần	1.171.763	1.024.232
4	Lợi nhuận trước thuế	6.287	4.975
5	Lợi nhuận sau thuế	3.976	3.620

6	Tỷ lệ cổ tức (%)		
---	------------------	--	--

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Tỷ lệ KH2024 /TH2023
1	Vốn điều lệ	130.000	130.000	
2	Doanh thu	1.024.232	1.016.946	99%
3	Lợi nhuận trước thuế	3.620	6.325	175%
5	Tỷ lệ cổ tức			

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán theo Tờ trình số 258/TTr-HĐQT ngày 07/06/2024.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận theo Tờ trình số 257/TTr-HĐQT ngày 07/06/2024.

Điều 6. Thông qua mức chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2023; kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024 theo Tờ trình số 275/TTr-HĐQT ngày 18/06/2024.

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, báo cáo tài chính bán niên năm 2024 theo Tờ trình số 256/TTr-HĐQT ngày 07/06/2024.

Điều 8. Thông qua sửa đổi Điều lệ. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT theo Tờ trình số 255/TTr-HĐQT ngày 07/06/2024

Điều 9. Thông qua miễn thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 theo Tờ trình số 252/TTr-HĐQT ngày 07/06/2024

Danh sách thành viên miễn nhiệm

Stt	Họ và tên	Thành viên
1	Đoàn Mạnh Cường	Hội đồng quản trị
2	Nguyễn Diệu Trinh	Hội đồng quản trị
3	Nguyễn Văn Dũng	Hội đồng quản trị
4	Nguyễn Anh Dũng	Hội đồng quản trị

5	Nguyễn Thị Hương Liên	Ban Kiểm soát
---	-----------------------	---------------

Điều 10. Thông qua bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 theo Tờ trình số 254/TTr-HĐQT ngày 07/06/2024

Điều 11. Thông qua Danh sách bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025:

Danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng Quản trị nhiệm kì 2020 - 2025

Stt	Họ và tên
1	Phạm Công Đoàn
2	Vũ Thị Cẩm Trang

Danh sách đề cử, ứng cử vào Ban Kiểm soát nhiệm kì 2020 - 2025

Stt	Họ và tên
1	Nguyễn Thị Hương

Điều 12. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025, cụ thể như sau:

Danh sách đã trúng cử vào Hội đồng Quản trị nhiệm kì 2020 - 2025

Stt	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Phạm Công Đoàn	8.957.633	101,76%
2	Vũ Thị Cẩm Trang	8.647.633	98,24%

Danh sách đã trúng cử vào Ban Kiểm soát nhiệm kì 2020 - 2025

Stt	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thị Hương	8.802.633	100%

Điều 13. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các cổ đông và tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo quy định hiện hành của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như điều 13;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Website AMP;
- Lưu HĐQT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Đoàn Mạnh Cường



Hà Nội, ngày 7 tháng 06 năm 2024

BÁO CÁO
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023
VÀ MỤC TIÊU NHIỆM VỤ TRONG NĂM 2024
(Báo cáo của Hội đồng quản trị
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về công tác quản trị và điều hành năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị trong năm 2024 như sau:

Phần I.

Báo cáo Hoạt động của HĐQT năm 2023

1. Tổ chức nhân sự:

Danh sách Hội đồng quản trị công ty tính đến nay như sau:

- | | |
|------------------------|---------------------|
| - Ông Đoàn Mạnh Cường | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Nguyễn Văn Dũng | - Phó Chủ tịch HĐQT |
| - Bà Nguyễn Thị Hương | - Phó Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Nguyễn Anh Dũng | - Thành viên HĐQT |
| - Bà Nguyễn Diệu Trinh | - Thành viên HĐQT |

Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Armephaco như sau:

Chủ tịch HĐQT: Ông Đoàn Mạnh Cường

- 1.1 Chủ trì chỉ đạo chung việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của HĐQT đã được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định hiện hành của pháp luật.
- 1.2 Thực hiện các nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT được quy định trong Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT.
- 1.3 Thay mặt HĐQT chỉ đạo, triển khai nghị quyết ĐHCĐ, các nghị quyết, kết luận của HĐQT.
- 1.4 Trực tiếp chỉ đạo giám sát các công tác sau:
 - Chiến lược phát triển công ty.
 - Cân đối các nguồn lực.
 - Các chế độ chính sách đối với người lao động.
 - Công nhân sự theo thẩm quyền.
 - Công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật.

- 1.5 Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐQT phân công.

Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc: Ông Nguyễn Văn Dũng

- 2.1 Là Người đại diện theo pháp luật của Công ty, thực hiện các quyền, nghĩa vụ của Tổng Giám đốc đã được quy định trong điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định hiện hành của pháp luật, các quy chế, quy định của Công ty.
- 2.2 Thực hiện nhiệm vụ tổng điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chỉ đạo của HĐQT/Chủ tịch HĐQT.
- 2.3 Thực hiện các nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định trong Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT.
- 2.4 Tham gia giám sát quá trình triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, kết luận của HĐQT.
- 2.5 Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐQT phân công.

Phó chủ tịch HĐQT: Bà Nguyễn Thị Hương

- 3.1 Thực hiện nhiệm vụ thành viên thường trực HĐQT thay mặt chủ tịch HĐQT chỉ đạo chung công tác của HĐQT khi chủ tịch HĐQT Công ty vắng mặt (nghỉ ốm, nghỉ phép, đi công tác nước ngoài).
- 3.2 Thực hiện các nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định trong Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT.
- 3.3 Tham gia giám sát quá trình triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, kết luận của HĐQT.
- 3.4 Chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về quản lý điều hành Công ty TNHH MTV 120 Armephaco
- 3.5 Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐQT phân công.

Thành viên HĐQT: Bà Nguyễn Diệu Trinh

- 4.1 Thực hiện các nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định trong điều lệ công ty và quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT công ty.
- 4.2 Tham gia giám sát, chỉ đạo việc triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ, các nghị quyết, kết luận của HĐQT
- 4.3 Chủ trì thay mặt HĐQT chỉ đạo giám sát, tổng hợp báo cáo các công tác được phân công:
 - Quan hệ các Cổ đông, cổ phần cổ phiếu, công bố thông tin;
 - Công tác quản trị đầu tư cổ phần, cổ phiếu, trái phiếu;
 - Công tác tín dụng ngân hàng, và các tổ chức tín dụng khác
- 4.4 Là người đại diện công ty mẹ tham gia hội đồng thành viên tại Công ty THHH MTV 120 Armephaco, Công ty THHH MTV Dược phần 150 Cophavina và Công ty THHH MTV TBYT 130 Armephaco, tham gia giám sát mọi hoạt động của các công ty và tổng hợp báo cáo.
- 4.5 Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐQT phân công.

Thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Anh Dũng

- 5.1 Thực hiện các nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định trong điều lệ công ty và quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT công ty.
- 5.2 Tham gia giám sát, chỉ đạo việc triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ, các nghị quyết, kết luận của HĐQT.
- 5.3 Là người đại diện công ty mẹ tham gia hội đồng thành viên tại Công ty THHH MTV 120 Armephaco, Công ty THHH MTV Dược phần 150 Cophavina và Công ty THHH MTV

TBYT 130 Armephaco, tham gia giám sát mọi hoạt động của các công ty và tổng hợp báo cáo.

5.4 Trực tiếp chỉ đạo giám sát, tổng hợp báo cáo các công tác được phân công:

- Công tác tài chính kế toán, kiểm toán.
- Công tác thu hồi công nợ chung toàn công ty.
- Công tác thanh tra pháp chế nội bộ công ty.

5.5 Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐQT phân công.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023

2.1. Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã họp và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

STT	Ngày	Nội dung
1	24/04/2023	<p>Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý 1, kế hoạch quý 2 năm 2023 và các công việc tiếp tục triển khai.</p> <p>Điều 2. Thông qua báo cáo tình hình thu, chi, thu hồi công nợ quý 1/2023 và kế hoạch quý 2/2023</p> <p>Điều 3. Thông qua báo cáo việc thoái vốn của Bộ Quốc phòng, và phương án bán CP Công ty CP TBYT Vinahankook (<i>tuy nhiên đề nghị người đại diện vốn BQP xin ý kiến BQP ủy quyền cho người đại diện vốn nhà nước được biểu quyết đồng ý</i>)</p> <p>Điều 4. Thông qua việc thoái vốn của Bộ Quốc phòng;</p> <p>Điều 5. Thông qua thống nhất việc bán CP Công ty CP TBYT Vinahankook (<i>tuy nhiên đề nghị người đại diện vốn BQP xin ý kiến BQP ủy quyền cho người đại diện vốn nhà nước được biểu quyết đồng ý</i>);</p> <p>Điều 6. Thông qua việc cho khai thác các tài sản, mặt bằng đất của Công ty;</p> <p>Điều 7. Thông qua Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023</p> <p>Điều 8. Thông qua việc bổ nhiệm Trưởng phòng kinh doanh và Phó trưởng phòng kinh doanh</p> <p>Điều 9. Thông qua việc chi trả cổ tức ngay sau đợt họp ĐHĐCĐ;</p>
2	25/04/2023	- Thông qua việc tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên của Công ty CP Armephaco: Ngày ĐKCC: 24/05/2023
3	25/04/2023	Thông qua việc gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023: chậm nhất trước 30/06/2023
4	16/5/2023	Thông nhất việc vay vốn, phát hành bảo lãnh, cam kết tín dụng, LC tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong – CN Thăng Long

5	08/06/2023	Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh dự kiến 5 tháng đầu năm/2023 và kế hoạch triển khai HDSXKD đến cuối năm 2023.
6	26/6/2023	Thông qua việc bầu ông Đoàn Mạnh Cường làm Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 thay thế ông Nguyễn Thành Quang kể từ ngày 26/6/2023
7	22/12/2022	1. Thông qua KHKD năm 2023-2024, phương án sử dụng vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Thành Đô 2. Thông qua PA vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Thành Đô
8	28/07/2023	1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm/2023 (<i>Đề nghị làm rõ chi tiết số liệu liên quan</i>) 2. Thông qua báo cáo tình hình thu, chi, thu hồi công nợ 6 tháng đầu năm/2023 và kế hoạch 6 tháng cuối năm/2023. 3. Thông qua việc bổ nhiệm ông Đặng Hoài Anh làm thư ký HĐQT mới thay thế bà Nguyễn Thị Bích Hồng kể từ 15/8/2023 4. Thông qua việc triển khai ký kết hợp đồng kiểm toán năm 2023 để thực hiện báo cáo kiểm toán bán niên và báo cáo kiểm toán năm 2023 (thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023)
9	18/8/2023	Thông qua phương án chuyển lợi nhuận của các năm từ 2018 tới 2022 từ Các công ty con 120, 130, 150 về Công ty CP Armephaco
10	7/9/2023	1. Thông qua phương án điều chuyển dòng tiền thu được từ hoạt động cho thuê mặt bằng tại các công ty con 120, 130, 150 về Công ty CP Armephaco kể từ tháng 10/2023 2. Thông qua Phương án điều chuyển lợi nhuận các năm từ 2018 – 2023 của các công ty 120, 130, 150 về Công ty CP Armephaco 3. Thông qua PA thay đổi cơ cấu tổ chức toàn bộ Phòng Kinh doanh Armephaco 4. Thông qua PA xây dựng bộ Quy chế quản trị công ty bao gồm: Quy chế quản lý người đại diện vốn tại Công ty thành viên; Quy chế quản lý hoạt động sản xuất của Công ty; Quy Chế quản lý tài chính của Công ty và Nội quy lao động, nội quy an toàn phòng cháy chữa cháy.
11	18/9/2023	1. Thông qua PA quản lý, khai thác tại cơ sở nhà, đất số 8 2. Thông qua bàn giao nguyên trạng toàn bộ hàng hoá tồn kho về

		Phòng Kinh doanh công ty, giao Phòng kinh doanh chủ động đề xuất các phương án thanh lý tài sản. 3. Thông qua việc thành lập Hội đồng thẩm định thanh lý tài sản. 4. Xem xét đề xuất ban thanh lý Hệ thống buồng oxy cao áp cho Công ty cổ phần Quốc tế European Wellness.
12	27/9/2023	1. Thông qua nội dung Đánh giá, rà soát toàn bộ Công ty con/Chi nhánh/Văn phòng đại diện và công ty liên danh 2. Thông qua Quy định về việc thanh toán công nợ và phương án thanh toán đối với các khoản công nợ vay Ngân hàng tới hạn, nợ tiền thuê đất với Bộ quốc Phòng. 3. Thông qua các nội dung kinh doanh khác của Công ty.
13	16/10/2023	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ bất thường nhằm mục đích miễn nhiệm 01 thành viên BKS và bầu bổ sung 01 thành viên BKS
14	23/11/2023	1. Thông qua việc điều chỉnh nhân sự giữ chức vụ Thư ký HĐQT và trợ lý chính trị 2. Thông qua việc điều chỉnh nhân sự CN TPHCM và thành lập phòng kinh doanh khu vực phía nam 3. Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ tại Công ty 130, 150 4. Thông qua PA xử lý các khoản công nợ khó đòi của Mr. Hiền (cán bộ phòng KD trước đây) và Bệnh viện Thái Bình 5. Thông qua việc giao nhiệm vụ lập kế hoạch kinh doanh năm 2024

2.2. Kết quả kinh doanh năm 2023

a. Bảng cân đối kế toán tại 31/12/2023

Chỉ tiêu	Công ty mẹ	Hợp nhất
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	839.926.743.754	1.029.970.049.520
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	702.613.904.476	935.994.852.068
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	41.606.478.268	54.723.227.585
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	7.032.368.957
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	536.025.010.789	575.314.383.116
IV. Hàng tồn kho	124.393.736.467	240.823.952.148
V. Tài sản ngắn hạn khác	588.678.952	6.885.834.324

B. TÀI SẢN DÀI HẠN	137.312.839.278	93.975.197.452
I. Các khoản phải thu dài hạn	1.829.397.040	2.838.223.278
II. Tài sản cố định	9.068.486.868	40.582.995.189
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	126.265.940.000	44.797.382.169
IV. Tài sản dài hạn khác	149.015.370	5.145.249.647
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	839.926.743.754	1.029.970.049.520
C. NỢ PHẢI TRẢ	681.887.113.214	860.204.816.144
I. Nợ ngắn hạn	680.952.661.214	859.270.364.144
II. Nợ dài hạn	934.452.000	934.452.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	158.039.630.540	169.765.233.376

b. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023

Chỉ tiêu	Công ty mẹ	Hợp nhất
1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	532.211.216.700	1.024.231.986.023
2. Giá vốn hàng bán	505.517.010.297	950.396.506.289
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	26.694.206.403	73.835.479.734
6. Doanh thu hoạt động tài chính	14.696.846.468	1.268.462.713
7. Chi phí tài chính	15.245.715.132	20.482.880.444
8. Lãi từ liên doanh, liên kết		10.535.555.323
9. Chi phí bán hàng	10.632.632.321	23.531.288.742
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.473.659.959	36.561.197.566
12. Thu nhập khác	101.979.424	271.101.179
13. Chi phí khác	101.491.138	359.599.127
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		

Chỉ tiêu	Công ty mẹ	Hợp nhất
	2.039.533.745	4.975.633.070
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.039.533.745	3.619.862.068

c. Báo cáo về thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT:

Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS đã được ĐHĐCĐ phê duyệt năm 2023 là 565.500.000 đồng, trong đó:

- Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT: 406.000.000 đồng
- Kế hoạch chi trả thù lao cho BKS: 159.500.000 đồng

Tổng số tiền đã chi trả thành viên HĐQT và BKS năm 2023 là 545.500.000 đồng trong đó:

- Thù lao đã chi trả cho thành viên HĐQT năm 2023: 406.000.000 đồng
- Thù lao đã chi trả cho Ban Kiểm soát năm 2023: 139.500.000 đồng

Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT năm 2024 là: 988.000.000 đồng, trong đó:

- Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT: 650.000.000 đồng
- Kế hoạch chi trả thù lao cho BKS: 338.000.000 đồng

d. Báo cáo tình hình quản trị Công ty

Thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, trong năm 2023 HĐQT đã luôn tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật trong việc quản lý điều hành. HĐQT công ty luôn duy trì chế độ họp định kỳ, bất thường, đột xuất và thông qua các kỳ họp HĐQT đã thực hiện quyền quản lý điều hành của mình trên cơ sở xem xét thảo luận và biểu quyết thông qua các kế hoạch, định hướng hàng năm liên quan đến hoạt động SXKD của công ty. HĐQT cũng thường xuyên giám sát, nắm bắt tình hình và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình quản trị điều hành nên đã có những quyết sách, giải pháp kịp thời, hiệu quả ngăn ngừa các rủi ro nội bộ.

Trong năm 2023 HĐQT công ty tiếp tục thực hiện tốt việc giám sát hoạt động của Ban giám đốc, đảm bảo bộ máy hoạt động theo đúng mục tiêu đề ra; tổ chức thành công phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và được Đại hội thông qua ban hành Điều lệ sửa đổi, các quy chế nội bộ quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, BKS,... phù hợp với tình hình thực tế yêu cầu và tuân thủ theo quy định của pháp luật, hoàn chỉnh kịp thời cơ cấu tổ chức của HĐQT, BTGD, các Bộ phận và các công ty thành viên

Năm 2023 tuy gặp rất nhiều khó khăn bởi tác động khách quan cũng như chủ quan về năng lực nội tại của doanh nghiệp, nhưng Hội đồng quản trị đã có những quyết sách, những biện pháp phù hợp, linh hoạt kịp thời giúp Công ty chủ động đối phó với những biến động của thị trường. Để đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh ngoài những chủ trương về lựa chọn phương thức, mặt hàng kinh doanh, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý, tiết kiệm chi phí ...; mặt khác quan tâm đến chính sách tiền lương và thực hiện tốt các chính sách liên quan đến quyền lợi

người lao động. Kết quả kinh doanh đã phát triển tốt trong những năm gần đây tuy lợi nhuận thu được chưa đạt như kỳ vọng. Các mảng đầu tư mới tuy còn khó khăn nhưng đã dần có mặt trên thị trường, đó là sự nỗ lực rất lớn của từng thành viên HĐQT và nỗ lực lớn của Ban TGD điều hành và toàn bộ CBNV trong Công ty...

Tuy nhiên, do nhiều yếu tố khách quan, chủ yếu là tình hình kinh tế xã hội, tình hình chính trị cũng như tình hình tài chính, nhân lực của Công ty nên một số mục tiêu của Hội đồng quản trị có đề ra nhưng chưa thực hiện được như:

+ Chưa xây dựng được một định hướng kinh doanh cụ thể thật sự có khả năng tạo bước chuyển biến tích cực trong hoạt động kinh doanh của Công ty;

+ Dây chuyền, máy móc, thiết bị tại các nhà máy sản xuất tiếp tục xuống cấp, giá cả nguyên liệu tiếp tục biến động khó lường ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng, chất lượng sản phẩm.

+ Hàng chậm luân chuyển khó tiêu thụ, công nợ khó đòi lớn ảnh hưởng đến nguồn vốn lưu động cho hoạt động SXKD

Phần II

Phương hướng, nhiệm vụ của HĐQT năm 2024

1. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Hội đồng quản trị đưa ra định hướng chung năm 2024 với các mục tiêu như sau:

** Về công tác quản trị:*

- Chỉ đạo, tham gia tiến trình thoái hết phần vốn Nhà nước khi có quyết định của Bộ Quốc phòng (29%); Chuẩn bị thoái dần vốn chủ sở hữu tại các Công ty 120, 130, Công ty liên danh Vinahankook khi có chủ trương cổ đông lớn;

- Tập trung cho công tác quản trị, khôi phục điều hành của bộ máy quản lý các cấp.

- Duy trì nền nếp chế độ báo cáo thường xuyên và đột xuất.

- Xây dựng, sửa đổi bổ sung hệ thống văn bản

- Tái cơ cấu mô hình tổ chức

** Về công tác sản xuất kinh doanh*

- Thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty, trong năm 2024 HĐQT định hướng kế hoạch:

+ Mục tiêu tổng doanh thu đạt 1.241 tỷ, bằng 121% so với năm 2023;

+ Lợi nhuận đạt 6 tỷ đạt 122% so với năm 2023;

- Giữ vững chất lượng, sản phẩm, không ngừng nghiên cứu đưa ra các sản phẩm mới. Phát triển đa dạng sản phẩm thiết bị y tế với nhiều chủng loại chất lượng cao đáp ứng nhu

cầu thị hiếu người tiêu dùng, đặc biệt gấp rút tìm ra sản phẩm mũi nhọn cho công ty sản xuất.

- Tập trung tăng cường mở rộng thị trường trong nước, nghiên cứu các cơ hội xuất khẩu hàng hóa.

- Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh ủy thác

- Phát triển đa dạng các kênh bán hàng

* Về công tác thu hồi công nợ:

- Đưa ra các biện pháp quyết liệt thu hồi, xử lý triệt để và có hiệu quả nợ quá hạn, nợ xấu.

- Đề xuất các chính sách, quy định, quản lý nợ toàn Công ty góp phần giải quyết các khó khăn tài chính của công ty, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.

* Về công tác nhân sự:

- Tập trung đẩy mạnh việc tuyển dụng và đào tạo để đáp ứng nhu cầu công việc đặc biệt là Phó TGD kinh doanh

2. Giải pháp thực hiện:

- Cơ cấu lại mô hình, biên chế tổ chức, hoàn thiện hệ thống quản trị nhân sự, mô hình quản lý tài chính nhằm từng bước giải quyết các khó khăn về tài chính duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Tìm kiếm, tuyển dụng, xây dựng hệ thống, đội ngũ kinh doanh theo các mục tiêu Công ty đặt ra;

- Thành lập các đơn vị nghiên cứu và phát triển (R&D) để xây dựng và phát triển các sản phẩm mới đưa ra thị trường

- Đầu tư xây dựng, sửa chữa hệ thống cơ sở vật chất, máy móc nhằm nâng cao sản lượng và chất lượng sản phẩm.

- Triển khai hệ thống phần mềm quản trị doanh nghiệp; quản trị mạng sàn giao dịch thương mại điện tử;

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của Hội đồng quản trị. Kính đề nghị Đại hội xem xét và có ý kiến chỉ đạo.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông công ty;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐOÀN MẠNH CƯỜNG



Luôn mang đến những nguồn vui

CÔNG TY CỔ PHẦN ARMEPHACO

Trụ sở: số 118-Phố Vũ Xuân Thiều-Phúc Lợi-Long Biên-HN

Điện thoại: 024. 3875. 9466; Fax: 84-24-3875. 9476

Email: armephaco@armephaco.com.vn

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024

Hà Nội, tháng 12 năm 2023

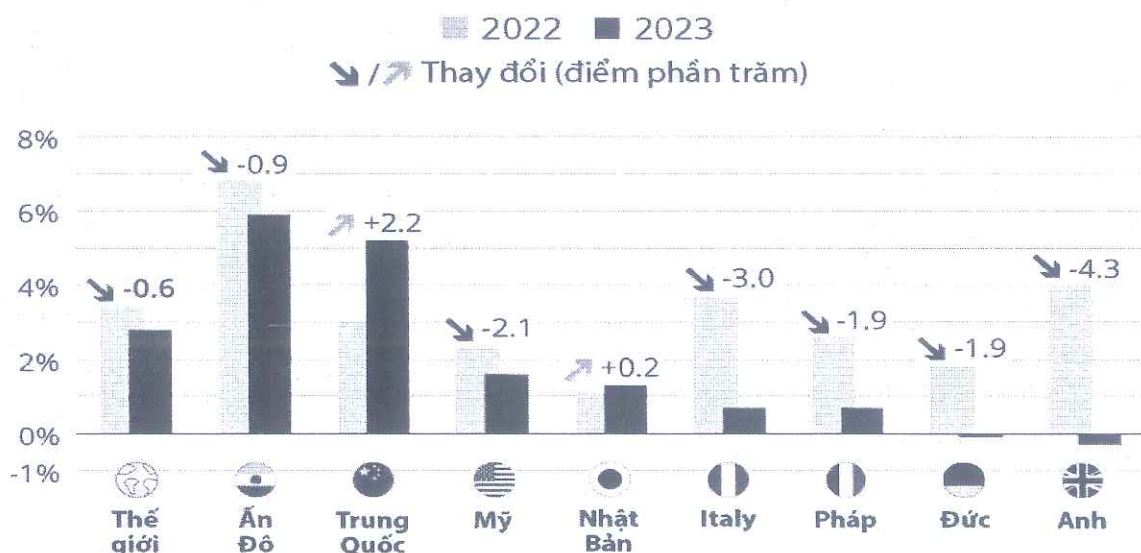
PHẦN I: TỔNG QUAN DIỄN BIẾN NỀN KINH TẾ, THỊ TRƯỜNG VÀ NGÀNH Y TẾ NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

- Lạm phát cao, nhiều nền kinh tế lớn siết chặt dòng tiền kèm theo hàng loạt bất ổn về địa chính trị ...
- Tăng trưởng GDP sụt giảm, tăng trưởng GDP chung của thế giới đạt khoảng từ 2,5 - 3%, thấp hơn dự báo.
- Xung đột Nga – Ukraine; xung đột toàn diện ở dải Gaza.
- Tuy nhiên, lạm phát cơ bản đang trên đà giảm từ mức 9,2% năm 2022 xuống còn 5,9% năm 2023.
- Thị trường lao động khởi sắc, chi tiêu toàn cầu bắt đầu tăng sau giai đoạn trì trệ hậu đại dịch Covid-19.

TRUNG QUỐC LÀ ĐIỂM SÁNG VỀ TĂNG TRƯỞNG TRONG CÁC NỀN KINH TẾ LỚN NHẤT THẾ GIỚI

Dự báo tăng trưởng GDP thực tế của các nền kinh tế lớn nhất thế giới năm 2022/2023 (%)*



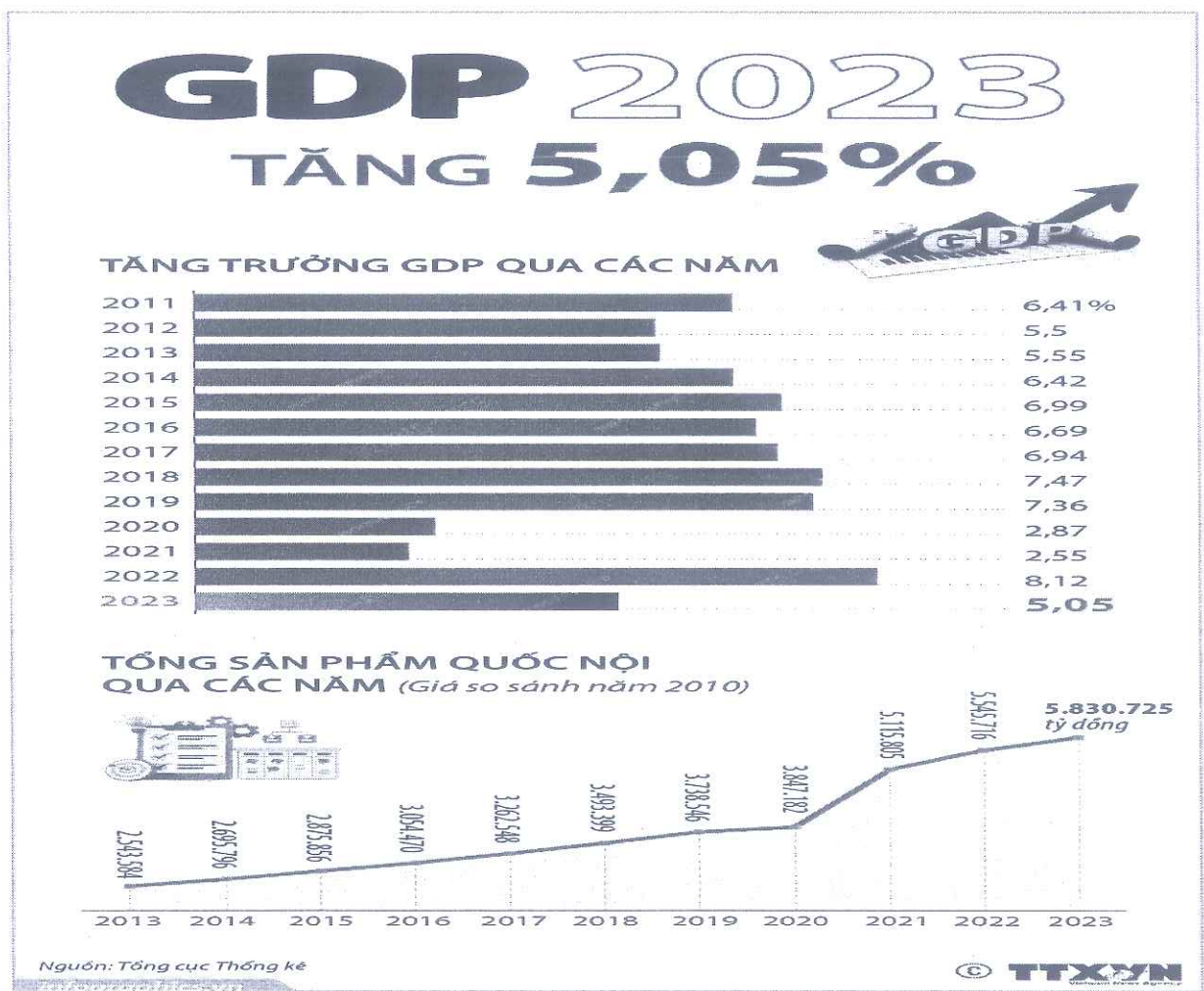
*Các nền kinh tế lớn nhất thế giới dựa trên GDP năm 2021
Nguồn: Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF)



II. TÌNH HÌNH TRONG NƯỚC

1. Yếu tố thuận lợi:

- Kiểm soát lạm phát ở vùng an toàn
- Nguồn cung và an ninh lương thực cải thiện.
- Dịch vụ phục hồi, cầu tiêu dùng gia tăng;
- Sản xuất công nghiệp đã có xu hướng tăng nhẹ trở lại.
- Chính phủ đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công;



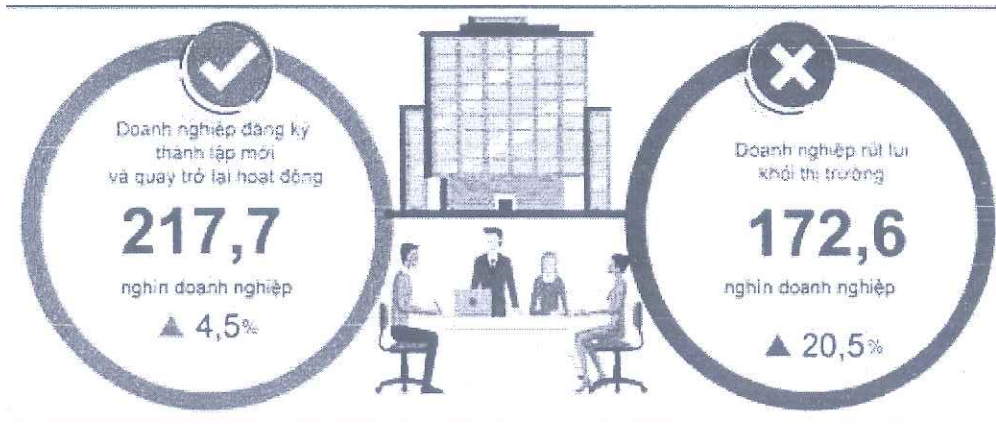
2. Khó khăn, thách thức:

- Chi phí đầu vào cho sản xuất công nghiệp tăng cao;
- Thị trường xuất khẩu co hẹp do nhu cầu thế giới giảm
- Thị trường BĐS tiếp tục ảm đạm, dòng tiền luân chuyển hạn chế.
- Thu hút đầu tư nước ngoài năm 2023 chưa phát huy hiệu quả

III. HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP

- 159.300 doanh nghiệp thành lập mới tăng 7,2%;
- 1.521,3 nghìn tỷ đồng vốn đăng ký mới giảm 4,4%;
- 58.400 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, giảm 2,4%
- 89.100 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, tăng 20,7%
- 65.500 doanh nghiệp giải thể, tăng 28,9%;

Năm 2023 so với năm 2022



IV. NGÀNH Y TẾ

- Xây dựng, hoàn thiện thể chế
- Tăng cường đầu tư cho y tế cơ sở.
- Ban hành mới Luật Khám bệnh, và các kế hoạch bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân;
- Đơn giản hóa việc đăng ký lưu hành, gia hạn đăng ký lưu hành thuốc, nguyên liệu làm thuốc;
- Đơn giản hóa thủ tục, phân cấp toàn diện việc phê duyệt thẩm quyền quyết định mua sắm cho các cơ sở y tế trực thuộc bộ.
- Các dự án nâng cấp, sửa chữa, xây mới bệnh viện Việt Đức và Bạch Mai CS2 vẫn dừng.

1. Ngành dược phẩm:

- Tổng doanh thu ngành dược năm 2023 đạt khoảng 155.800 tỉ đồng, tăng 9.03%



TOP 10 CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM UY TÍN NĂM 2022

Nhóm ngành: Sản xuất Dược phẩm

DIC PHARMA

Traphaco

sanofi

IMEXPHARM

Bidiphar

PYMEPHARCO

DOMESCO

TV PHARM

OPC

DHT

CÔNG TY CP DƯỢC HẬU GIANG

CÔNG TY CP TRAPHACO

CÔNG TY TNHH SANOFI - AVENTIS VIỆT NAM

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

CÔNG TY CP DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH

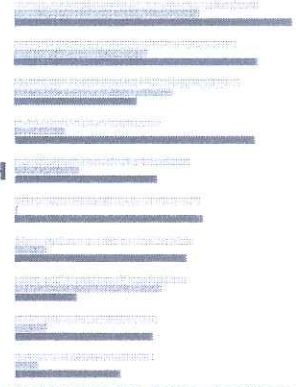
CÔNG TY CP PYMEPHARCO

CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TV.PHARM

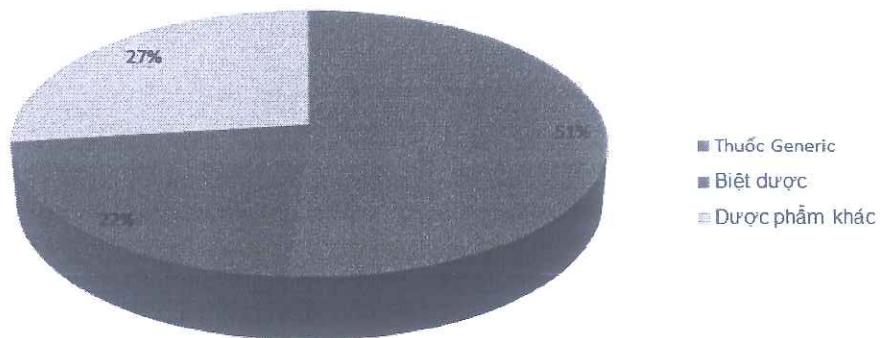
CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM OPC

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM HÀ TÂY

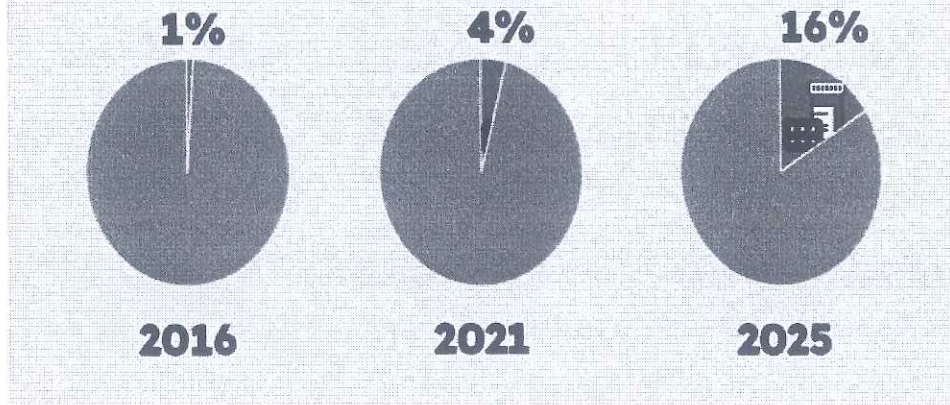


Đánh giá tài chính Đánh giá truyền thông Đánh giá qua khảo sát

Cơ cấu thị trường dược phẩm Việt Nam



Tỷ trọng nhà thuốc thuộc chuỗi trên tổng số nhà thuốc



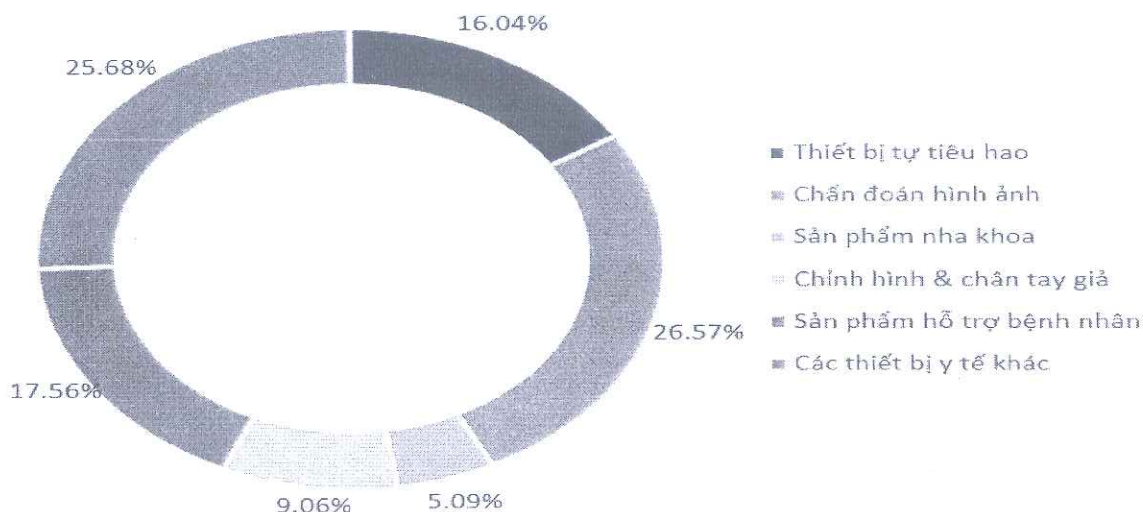
- Chỉ số sản xuất công nghiệp ngành thuốc, hóa dược và dược liệu đã bắt đầu có dấu hiệu tăng trưởng trở lại, gần đạt mức tăng trưởng so với thời điểm năm 2020 khi đại dịch chưa bùng phát tại Việt Nam.

- Thị trường dược phẩm – Nhập khẩu tiếp tục ghi nhận tăng trưởng trở lại. Thị trường nhập khẩu dược phẩm chính là EU, Mỹ, Ấn Độ, Hàn Quốc.
- Dược phẩm xuất khẩu của Việt Nam chủ yếu là xuất khẩu tại chỗ. Khoảng 84% dược phẩm xuất khẩu của Việt Nam là dưới hình thức xuất khẩu tại khu vực Đông Nam Á.

2. Ngành thiết bị y tế;

- Doanh thu của thị trường thiết bị y tế hiện nay khoảng 45.000 tỷ và sẽ còn tiếp tục tăng trưởng => nhiều bệnh viện lớn được xây mới, đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị.

Cơ cấu thị trường Thiết bị y tế Việt Nam



- Mỗi năm có khoảng 50.000 người Việt ra nước ngoài khám, chữa bệnh và chi khoảng 2,5 tỷ USD cho các dịch vụ này.
- Ngành công nghiệp sản xuất thiết bị y tế tăng trưởng nhanh, đồng thời tái cơ cấu sản xuất theo hướng áp dụng công nghệ cao; mức tăng trưởng bình quân giai đoạn 5 năm trở lại đây của ngành khoảng 20%/năm.

PHẦN II

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. YẾU TỐ TÁC ĐỘNG:

1. Bên ngoài:

- Chính phủ siết chặt quản lý, thanh tra kiểm tra => ảnh hưởng đến hoạt động mua sắm của các bệnh viện, cơ sở y tế trên cả nước;
- Nhiều thay đổi trong quy định về đấu thầu, kê khai giá chưa có hướng dẫn cụ thể => dễ vướng bẫy về pháp lý.
- Biến động giá nguyên vật liệu đầu vào, nguyên liệu dược phẩm
- Giá hoạt chất dược phẩm đều tăng trên 140% trong một năm qua.

2. Bên trong:

- Hoạt động kinh doanh khối VP Công ty nhiều thời điểm khó khăn
- Tình hình tài chính, vốn, dòng tiền vẫn gặp nhiều khó khăn

II. SỐ LIỆU KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

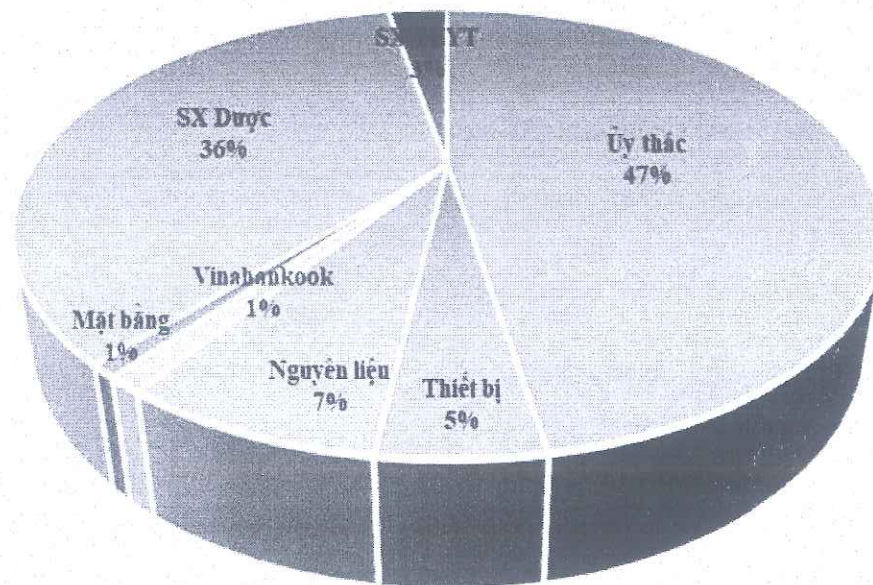
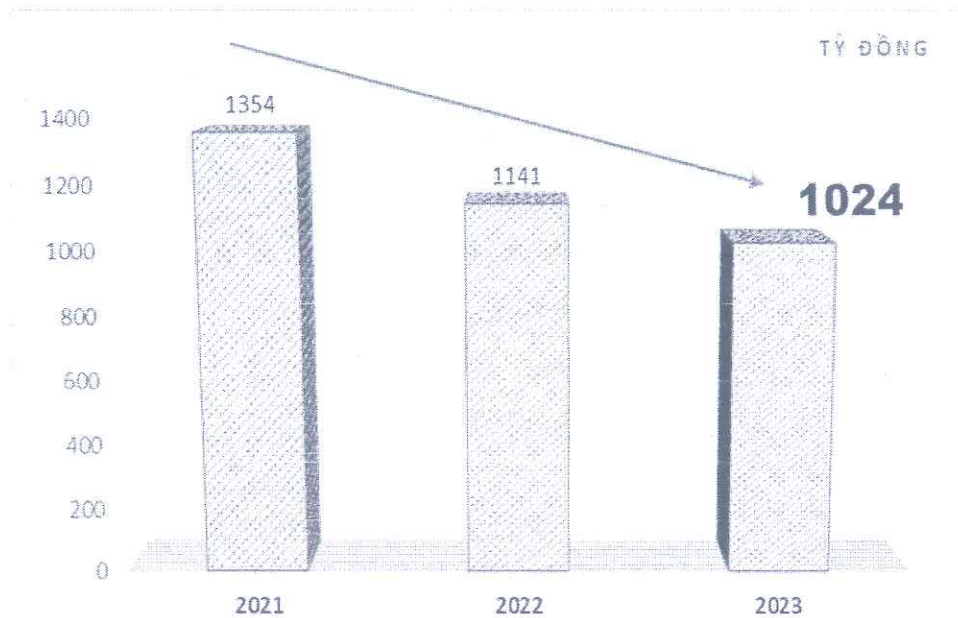
THỰC HIỆN NĂM 2023

Đơn vị	Doanh thu			Lợi nhuận		
	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%)	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%)
DOANH THU	1.215.800	1.024.232	84%	39.802	37.617	95%
CÔNG TY ME	749.500	523.114	70%	19.902	22.026	111%
Phòng Kinh doanh	708.000	484.518	68%	16.800	19.924	119%
Mặt bằng						
Số 8 TBH	1.500	1.620	108%	1.500	1.620	108%
Số 118 VXT	1.000	1.005	101%	1.000	1.005	101%
CN Cán thợ	19.000	28.630	151%	300	26	9%
CN TPHCM	20.000	7.341	37%	302	(549)	-182%
CÔNG TY CON	457.300	492.163	108%	10.900	6.636	61%
Công ty 120	167.300	168.762	101%	3.400	3.514	103%
Trong đó: - Từ SX	147.000	145.176	99%			
- Từ KD TM	20.000	23.266	116%			
- Từ thuê MB	300	320	107%			
Công ty 150	250.000	279.890	112%	6.000	1.788	30%
Trong đó: - Từ SX	200.000	220.774	110%			
- Từ KD TM	43.500	52.406	120%			
- Từ thuê MB	6.500	6.710	103%			
Công ty 130	40.000	43.511	109%	1.500	1.334	89%
Trong đó: - Từ SX	28.000	29.546	106%			
- Từ KD TM	10.500	12.465	119%			
- Từ thuê MB	1.500	1.500	100%			
LIÊN DOANH	9.000	8.955	100%	9.000	8.955	100%
CHI PHÍ (KHỎI VP CÔNG TY)				31.547	32.641	103%
CP lãi vay				18000	17.416	97%
CP khấu hao				1500	1.406	94%
CP thanh tra, kiểm toán				500	450	90%
CP VPP, điện, nước, internet, bảo hiểm, báo chí, THC, tết, hội nghị				500	1.150	230%
CP xăng xe công tác				418	418	100%
CP thuê đất (Số 8 TBH + Số 118 VXT)				1907	1.721	90%
CP lương, thưởng và các khoản trích theo lương				8200	9.558	117%
CP thuê dịch vụ (bảo vệ, vệ sinh, nấu ăn)				522	522	100%
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ TOÀN CÔNG TY				8.255	4.976	60%

III. NHẬN XÉT CHUNG:

1. Về Doanh thu:

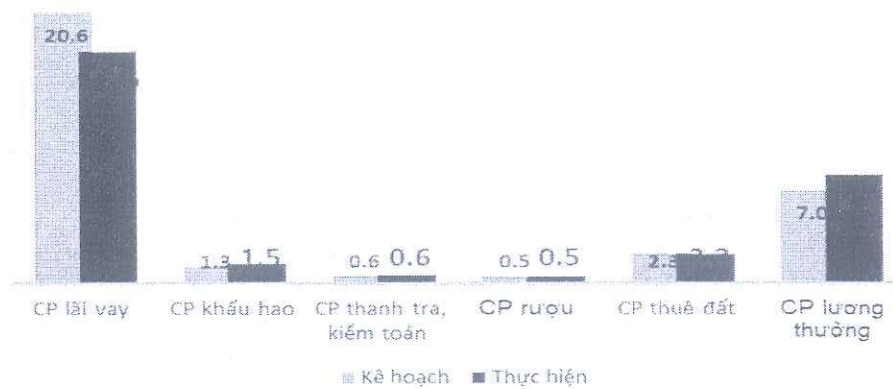
- Tổng doanh thu đạt 1024 tỷ, đạt 84% kế hoạch;
- Tổng doanh thu có chiều hướng giảm dần qua khoảng 15% các năm;



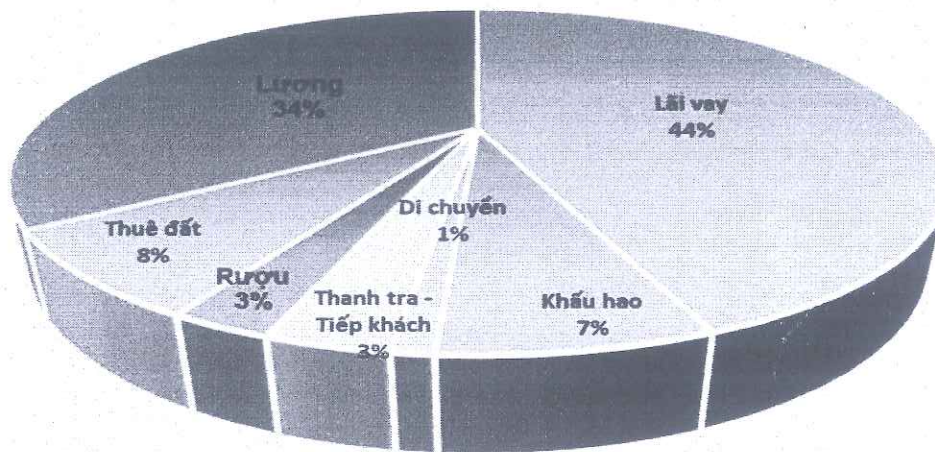
- Doanh thu ủy thác và sản xuất chiếm tỷ trọng chủ yếu, hơn 80% tổng doanh thu; và vẫn tương đối ổn định;

2. Về chi phí:

- Chi phí chung khối VP Công ty 32,6 tỷ, đạt 103% kế hoạch;

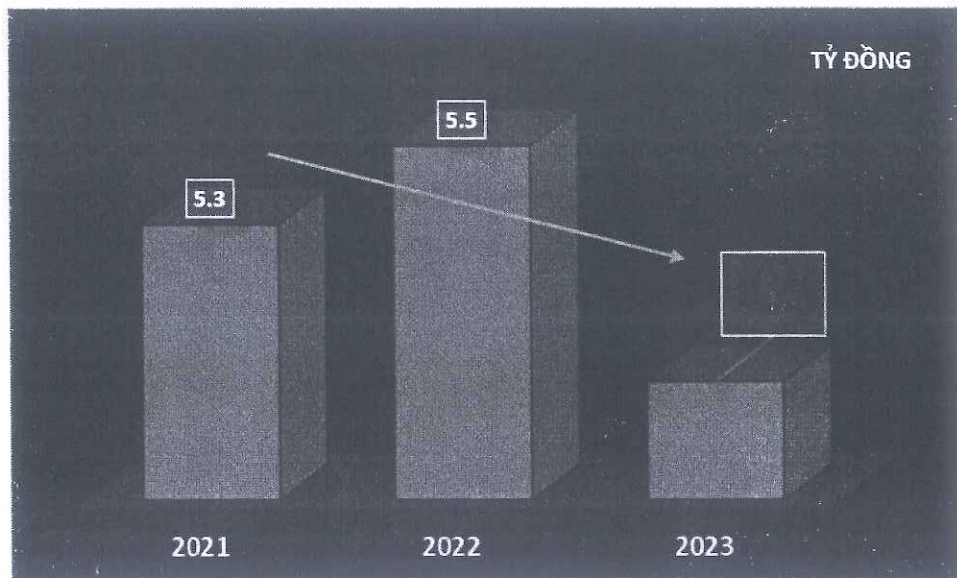


So sánh chi phí khối VPCT kế hoạch – thực hiện



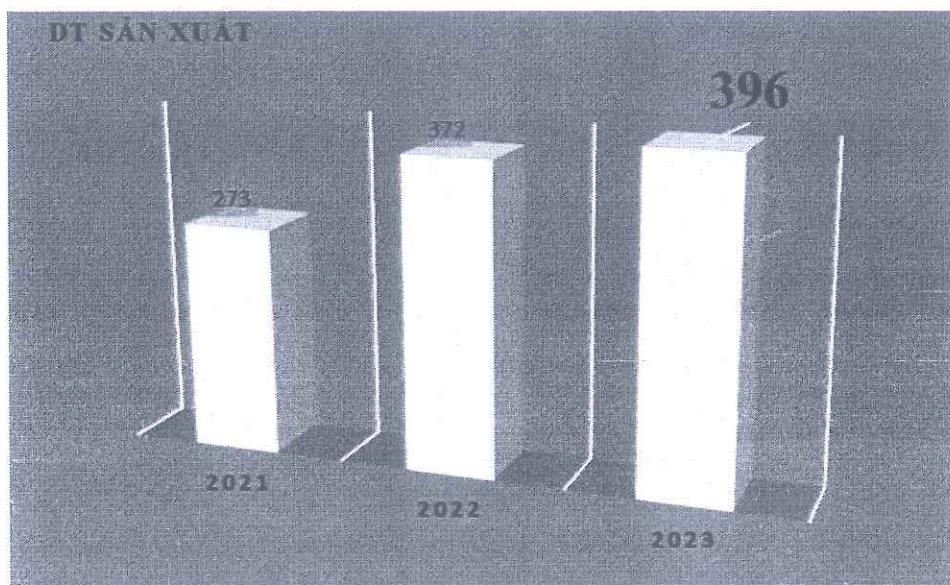
3. Lợi nhuận:

➤ Lợi nhuận đạt 4,9 tỷ, đạt 60% kế hoạch;

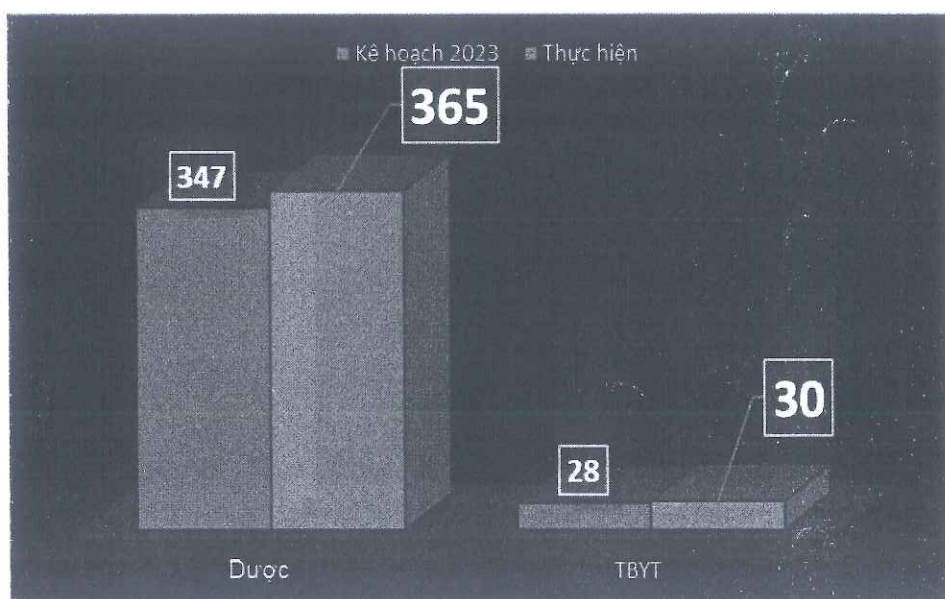


3. Về hoạt động sản xuất:

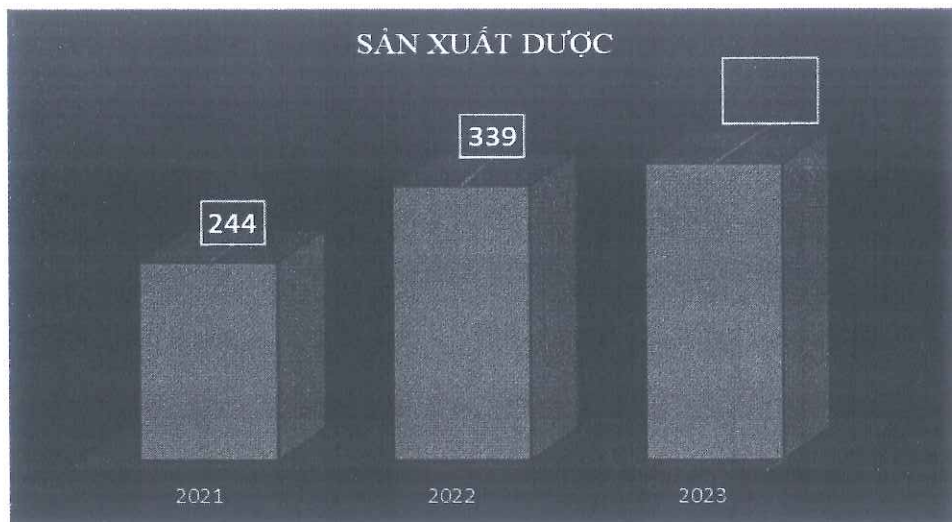
- Hoạt động sản xuất cơ bản vẫn duy trì tốt, 3 Công ty con đều vượt doanh thu kế hoạch. Doanh thu sản xuất đạt 396 tỷ, đạt 105% kế hoạch, so với năm 2022 đạt 106%;



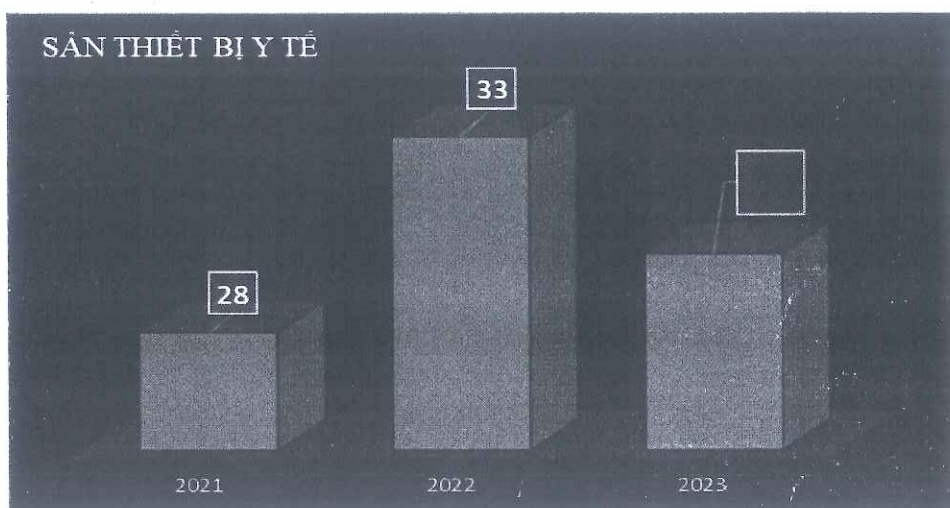
So sánh doanh thu sản xuất 3 năm



So sánh doanh thu sản xuất kế hoạch và thực hiện



So sánh doanh thu sản xuất dược 3 năm

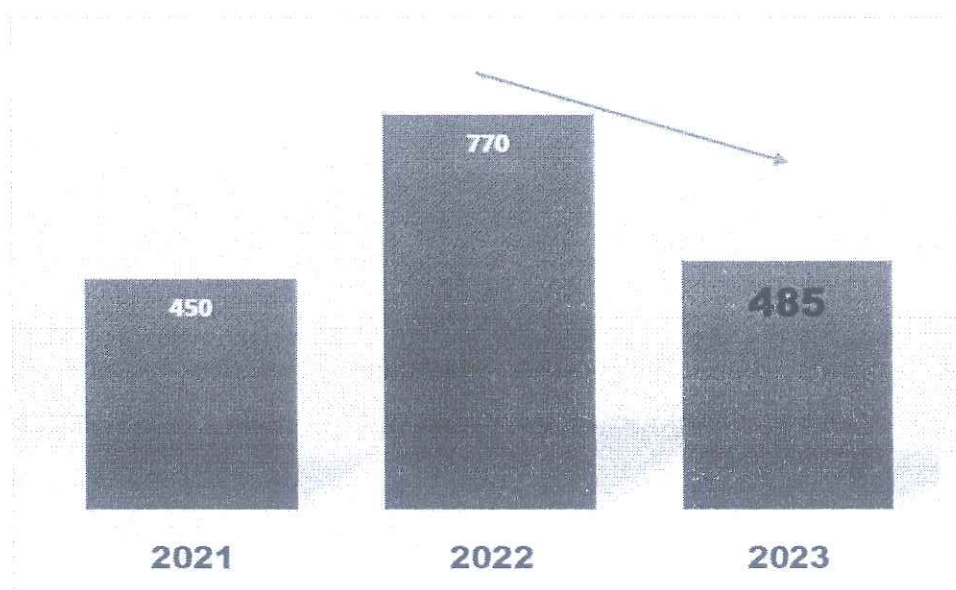


So sánh doanh thu sản xuất TBYT 3 năm

- Mặc dù hoạt động sản xuất có sự tăng trưởng doanh thu, tuy nhiên biên lợi nhuận thấp do sản xuất chủ yếu là do:
- Thuốc có giá trị thấp,
 - Tập trung gia công là chính,
 - Sản lượng sản xuất vừa và nhỏ,
 - Máy móc nhà xưởng xuống cấp
 - Chi phí đầu vào (điện, nước, xăng, dầu, nguyên vật liệu tăng)

4. Về hoạt động ủy thác:

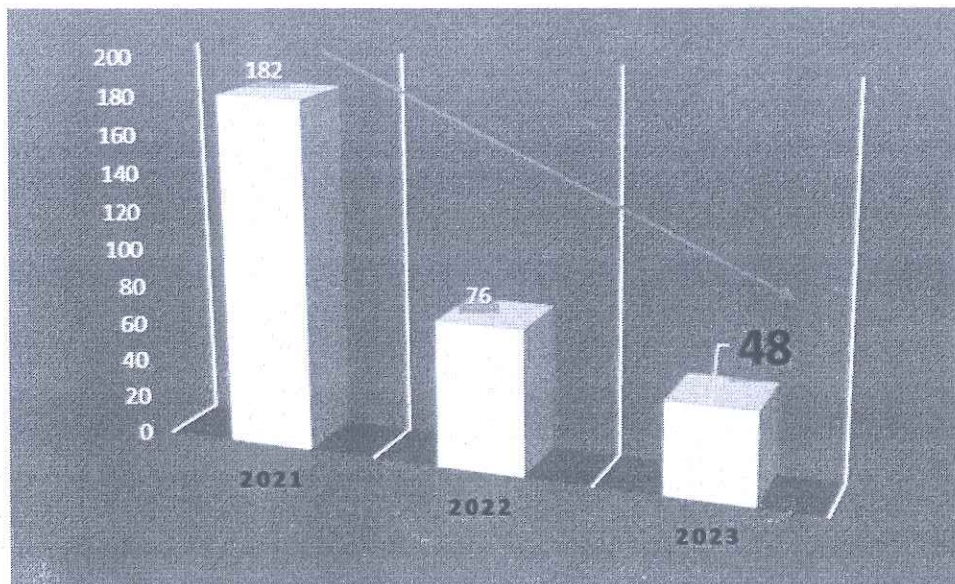
- Doanh thu ủy thác đạt 485 tỷ, chiếm 46% cơ cấu doanh thu, đạt 68% kế hoạch năm; bằng 62% so với năm 2021;



TT	Đơn vị	Thực hiện 2023 (Triệu đồng)
1	Bệnh viện 7 - Cục Hậu Cần - Quân Khu 3	2,300
2	Bệnh viện Từ Dũ	7,500
3	Bệnh viện bãi cháy	5,400
4	BỘ TƯ LỆNH CSCĐ (K02) - BCA	3,500
5	CÔNG TY TNHH - VK PHARMA	80,000
6	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH GIA LAI	29,000
7	BV Ứng Bướu	16,000
8	BV Nhi Đồng 1	90,000
9	Công ty Phú An	3,600
10	BV Đa khoa Lâm Đồng	24,000
11	Khác	223,000
	TỔNG	485,000

5. Về hoạt động kinh doanh thương mại:

- Hoạt động kinh doanh thiết bị y tế trực tiếp đạt 48 tỷ, chiếm 5% tỷ trọng cơ cấu doanh thu; so với năm 2022 đạt 63%



- Tình hình chung hoạt động KD giảm mạnh => do tác động của tình hình thanh tra, kiểm tra, siết chặt công tác mua sắm trong toàn ngành Y tế; kết hợp với việc kỷ luật hàng loạt cán bộ cao cấp ngành Y tế;
- Hoạt động kinh doanh các Phòng kinh doanh, Chi nhánh tương đối khó khăn, ít việc, không có chuyển biến về sản phẩm, khách hàng,

6. Hoạt động dự án

- Thực hiện các công việc liên quan đến nghiệm thu, thanh quyết toán và thu hồi công nợ các dự án;
- Bám sát quá trình thiết kế xây dựng các gói thầu của Bệnh viện Lão Khoa, Phụ sản 2, Bắc Ninh...
- BV Việt Đức, Bạch Mai cơ sở 2 vẫn chưa có dấu hiệu khởi động;
- Thanh quyết toán các dự án cũ chậm, vướng mắc nhiều hồ sơ; việc thu hồi công nợ chậm;

7. Hoạt động đấu thầu:

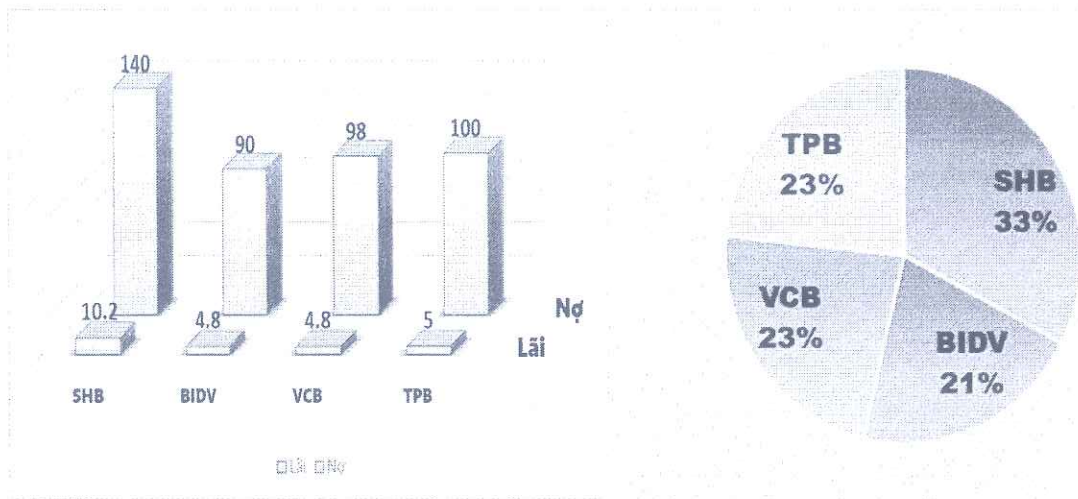
- Tình hình tài chính khó khăn, việc cân đối thanh quyết toán gói thầu cho đối tác chậm ảnh hưởng tâm lý cho đối tác khách hàng tiếp tục hợp tác.
- Chưa có sản phẩm phân phối độc quyền theo nhu cầu thị trường.
- Chưa có đội ngũ nắm bắt, tiếp cận được thông tin, thị trường, dự án.

- Thay đổi cơ chế, chính sách, nhân sự trong ngành y tế theo diễn biến của dịch bệnh covid => một số nội dung không tiến triển theo kế hoạch.

IV. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH

- Về chính sách thuế: Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước: Kê khai và nộp thuế kịp thời, đúng hạn. Quản lý và sử dụng hóa đơn GTGT chặt chẽ, đúng quy định.
- Về chế độ kế toán: Chấp hành nghiêm các quy định về chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định pháp lý khác có liên quan.
- Về hoạt động đầu tư, mua sắm: Chấp hành nghiêm các thủ tục và trình tự của công tác đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, xây dựng cơ bản của Nhà nước, Bộ quốc phòng.
- Về báo cáo tài chính: Lập báo cáo tài chính theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính, Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng và Phòng Tài chính/TCHC. Báo cáo tài chính hàng năm đều được kiểm toán và được Công ty Kiểm toán xác nhận là đã phản ánh đúng kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty thực hiện thống nhất mẫu biểu kế toán trong toàn Công ty.
- Về công nợ khách hàng: Công tác thu hồi công nợ quá hạn theo dõi sát sao, nỗ lực bằng nhiều biện pháp để thu hồi nợ nhưng thực tế mới đạt được so với kế hoạch 39%. Thời gian tới công ty sẽ tiếp tục thay đổi phương pháp cách làm quyết liệt hơn nữa để nâng cao tỷ lệ thu hồi công nợ;
- Công tác vay vốn: Tổng số vốn vay Ngân hàng và vay cá nhân của Công ty là 428 tỷ, lãi tiền vay phải trả trong kỳ là 25 tỷ.

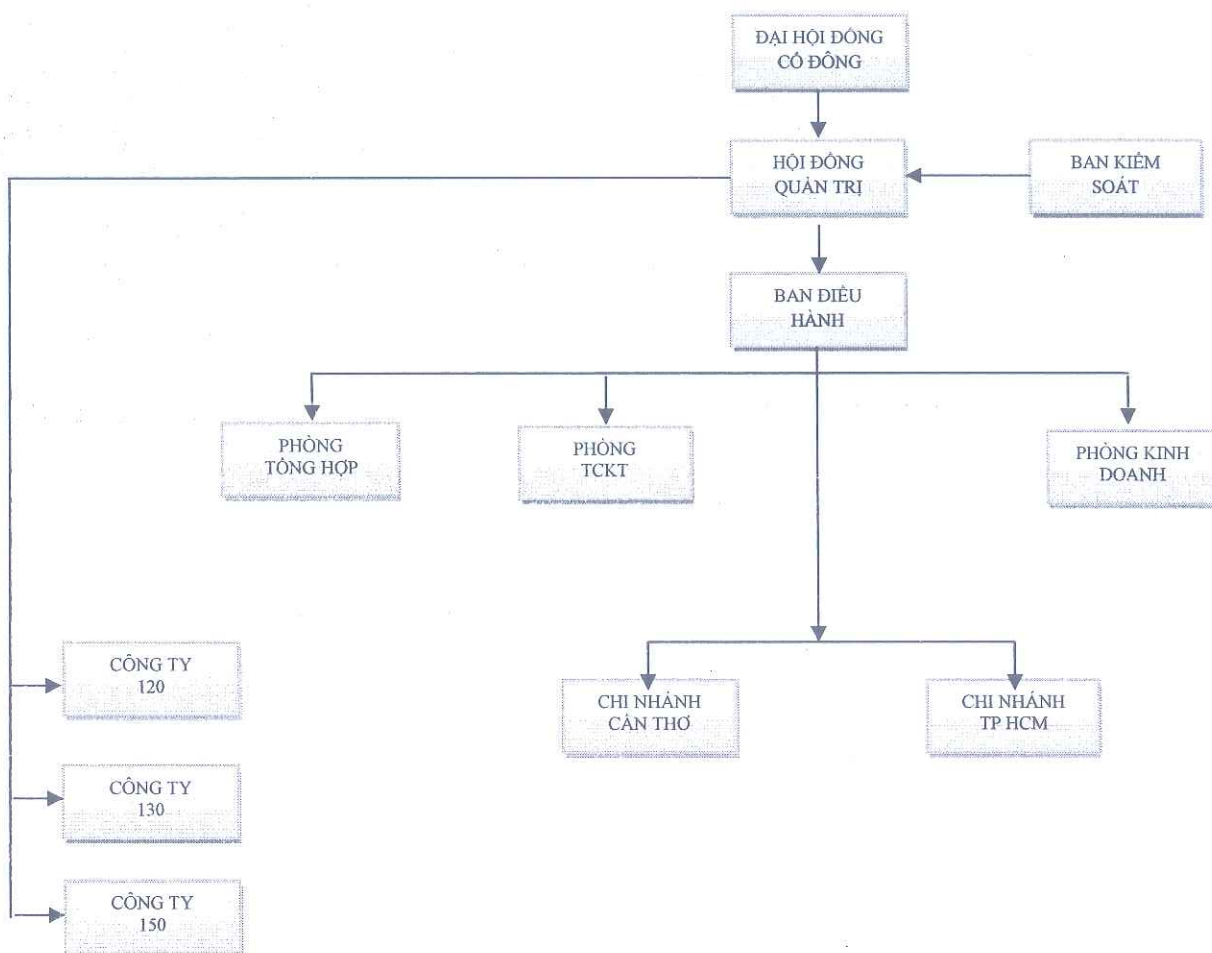
TT	Ngân hàng	Số tiền nợ	Lãi suất	Số tiền lãi
1	SHB – Trung tâm kinh doanh	140	14,5%	10.2
2	BIDV – CN Thành Đô	90	10,5%	4.8
3	Vietcombank – CN Hà Nội	98	9,8%	4.8
4	TPbank – CN Thăng Long	100	9,8%	5.0
	TỔNG	428		25



Cơ cấu nợ ngân hàng năm 2022-2023

V. MÔ HÌNH TỔ CHỨC, CƠ CẤU NHÂN SỰ:

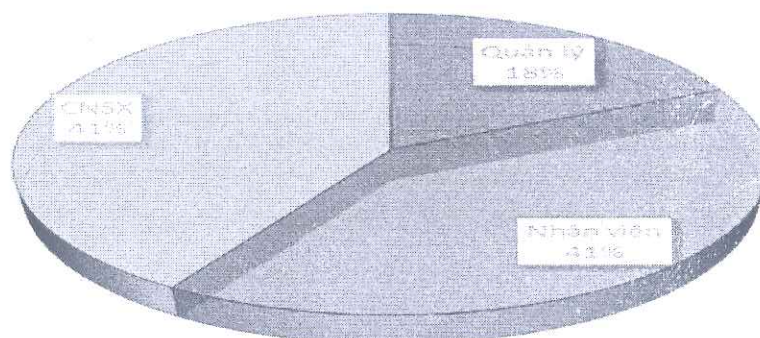
1. Mô hình tổ chức:



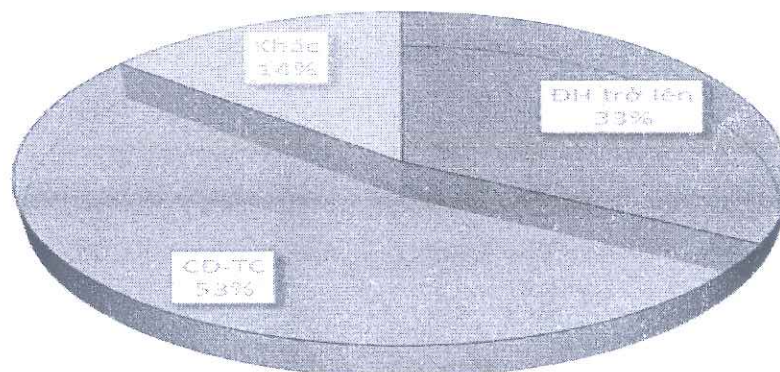
2. Cơ cấu nhân sự

T T	Đơn vị, phòng ban	Tổng g	Nhóm vị trí			Giới tính		Trình độ			Chuyên môn đặc thù	
			Quản lý	Nhân viên	CNS X	Nam	Nữ	ĐH/ >ĐH	CĐ; TC	Khá c	ĐH Được	Cơ khí, ĐTYS, Điện
I	CÔNG TY MẸ	58	18	38	2	31	26	43	13	3	8	4
1	VPCT	41	11	28	2	21	19	33	6	3	5	4
	Ban Điều hành	3	3			3		3				
	Phòng Tổng hợp	13	1	12		6	6	9	3	1	3	2
	Phòng TCKT	9	2	7		1	8	8	1			
	Phòng Kinh doanh	4	1	3		2	2	3	2		1	
2	VPĐD Đà Nẵng	1	1			1		1				
3	CN. TP.HCM	6	3	3		4	2	5	1		1	
4	CN. TP.Cần Thơ	2	1	1		1	1	2				
II	CÔNG TY CON	219	32	77	110	108	111	50	129	40	17	6
1	Công ty 120	68	11	13	44	19	49	14	54		5	1
2	Công ty 130	53	11	17	25	44	9	12	30	11		5
3	Công ty 150	98	10	47	41	45	53	24	45	29	12	
	TỔNG CỘNG	277	50	115	112	139	137	93	142	43	25	10

3. Cơ cấu nhân sự theo chức vụ, công việc



4. Cơ cấu nhân sự theo trình độ



3. Tình hình thực hiện quỹ lương và sử dụng lao động:

Stt	Nội dung	Đvt	Kế hoạch 2023	Ước thực hiện 2023	Tỷ lệ
I	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUỸ LƯƠNG/THƯỜNG		8.200	9.558	
	Quỹ lương Ban điều hành	Tr.đ	1.814	1.894	104%
	Quỹ lương CBQL	Tr.đ	1.764	1.470	83%
	Quỹ lương nhân viên	Tr.đ	3.902	2.863	73%
	Quỹ lương lao động kinh doanh	Tr.đ	2.167	1.500	69%
II	TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG		55	50	
1	Tổng lao động	Tr.đ	46	38	83%
2	Tổng lao động tuyển dụng	Tr.đ	5	3	60%
3	Tổng lao động nghỉ việc, nghỉ hưu	Tr.đ	1	7	700%
4	Tổng lao động bổ nhiệm	Tr.đ	3	1	33%
5	Tổng lao động miễn nhiệm	Tr.đ	-	1	0%
III	LƯƠNG BÌNH QUÂN		86	82	
1	Mức lương cao nhất	Tr.đ	60	60	100%
2	Lương bình quân lao động gián tiếp	Tr.đ	13	10,8	83%
3	Lương bình quân lao động trực tiếp	Tr.đ	-	-	0%
4	Lương bình quân lao động kinh doanh	Tr.đ	13	11,1	85%
III	TÌNH HÌNH SỬ DỤNG QUỸ BHXH, BHYT, BHTN		1.700	1.546	
1	Tổng chi phí trích nộp BHXH, YT, TN (32%)	Tr.đ	1.700	1.546	91%
IV	TÌNH HÌNH SỬ DỤNG QUỸ CÔNG ĐOÀN		160	165	
1	Tổng chi phí trích nộp KPCĐ (3%)	Tr.đ	160	165	103%

- Tháng 8/2023 có sự thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị; Trưởng BKS;
- Cơ cấu lại mô hình tổ chức, sáp nhập các Phòng KD 2, 9, Dự án vào P Kinh doanh Công ty;
- Miễn nhiệm GD CN HCM; bổ nhiệm PTGD kiêm GD Công ty 150 kiêm nhiệm thay thế;
- Tuyển dụng một số nhân sự bổ sung cho hoạt động pháp chế, thu hồi công nợ, kinh doanh...
- Trưởng Phòng KD2, 9 thôi việc;

- Chất lượng nhân sự nhìn chung chưa đạt yêu cầu, thiếu hụt nhân sự có chất lượng, đặc biệt nhân sự có khả năng xây dựng hệ thống, đội ngũ kinh doanh; nhân sự tìm kiếm và phát triển sản phẩm;
- Việc tuyển dụng nhân sự gặp nhiều khó khăn và chưa đạt yêu cầu. Nguyên nhân chính do Công ty chưa xây dựng được cơ chế, mức lương đặc thù, thu hút; Công ty ở xa Trung tâm, các kênh tuyển dụng chưa hiệu quả.
- Tiến hành rà soát lại quy chế lương, nhưng chưa được HĐQT thông qua, tiếp tục điều chỉnh đề nghị lại;
- Công tác tiền lương đảm bảo trả đúng thời gian đầy đủ cho người lao động.
- Các chế độ chính sách về BHXH: chế độ ốm đau, thai sản ...được thanh toán kịp thời cho người lao động.

VI. VỀ THOẠI VỐN NHÀ NƯỚC, THOẠI VỐN VINAHANKOOK

1. Thoái vốn nhà nước:

- Tiếp tục làm việc với Công ty Yên Khánh để hoàn tất thủ tục báo cáo Bộ hoàn tất các thủ tục về đất đai;
- Sau khi có quyết định của Bộ sẽ cho triển khai các bước tiếp theo

Tại điểm đất quốc phòng số 112 Trần Hưng Đạo, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Công ty đang có vướng mắc hợp đồng liên doanh liên kết số 02/HĐLDLK ngày 26/12/2006 giữa Công ty Dược & TTBYT Quân đội (tên Công ty Cổ phần Armephaco trước đây) với Công ty TNHH Sản xuất Thương mại-Dịch vụ Yên Khánh (gọi tắt là Công ty Yên Khánh). Từ khi ký hợp đồng đến khi có Chỉ thị của Bộ trưởng BQP về việc tạm dừng liên doanh, liên kết đến nay (từ năm 2007), hai bên đã nhiều lần làm việc, họp bàn nhưng vẫn chưa đưa được giải pháp nào hợp lý để giải quyết dứt điểm việc thanh lý hợp đồng. Phía Công ty Yên Khánh có nhiều ý kiến, kể cả đơn khiếu kiện, đòi bồi thường số tiền rất lớn... Công ty đã có nhiều văn bản báo cáo về việc này với TCHC và BQP. Tuy nhiên, Bộ và Tổng cục giao cho Công ty phải chủ động triển khai thanh lý hợp đồng với Yên Khánh.

- Các điểm đất còn lại không có vướng mắc gì; Công ty tiếp tục thuê sau khi BQP thoái hết vốn

2. Bán phần vốn Công ty Liên doanh

- Công ty đã làm các thủ tục xin ý kiến BQP về việc bán phần vốn góp tại Công ty Liên doanh. Cục Kinh tế/BQP, Tổng cục Hậu cần/BQP đều đã có ý kiến đề nghị Thủ trưởng Bộ chấp thuận;
- Phía Văn phòng/BQP trả lời Bộ chỉ có trách nhiệm yêu cầu người đại diện vốn biểu quyết/không biểu quyết hoặc tham gia ý kiến trong các nội dung hợp HĐQT, Đại hội cổ đông => và không có trách nhiệm/quyền hạn tham gia vào các nội dung HĐQT, Đại hội cổ đông đã biểu quyết thông qua;
- Liên quan đến nội dung này Văn phòng/BQP tư vấn nên đưa vào nội dung Đại hội cổ đông (hoặc Đại hội cổ đông bất thường) để có đủ tính pháp lý thực hiện;
- Hiện nội dung thoái vốn Công ty Liên doanh đã tạm dừng không thực hiện tiếp.

VII. TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN:

1. Tồn tại:

- Mảng hoạt động kinh doanh thiết bị y tế ở khối VPCT cũng như một số Phòng Kinh doanh, Chi nhánh không có sự tăng trưởng, không có khách hàng mới, thị trường mới => đang có xu hướng giảm, chuyển dịch ngành nghề;
- Chi phí thuê đất với BQP cao, hoạt động SXKD nội tại kho bù đắp, tuy nhiên việc hợp tác khai thác mặt bằng còn hạn chế => lãng phí.
- Chưa tuyển dụng được nhân sự kinh doanh thiết bị vật tư y tế và TPCN

2. Nguyên nhân:

- Hoạt động kinh doanh, đấu thầu thiết bị y tế tê liệt => do Chính phủ thắt chặt việc mua sắm, đấu thầu công và lo ngại thanh tra, kiểm tra
- Giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, có lúc khan hiếm trên thị trường => chi phí tăng => tiến độ sản xuất ảnh hưởng
- Tình hình tài chính, vốn, dòng tiền vẫn gặp nhiều khó khăn

PHẦN III

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

- Tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư toàn cầu tiếp tục xu hướng chậm lại, giảm xuống 2,7% năm 2024.
- Các nền kinh tế Mỹ, Trung Quốc và Nhật Bản chậm lại, dưới mức tiềm năng; kinh tế châu Âu nhiều khả năng sẽ rơi vào trì trệ.

Quốc gia	2023 (%)	2024 (%)	2025 (%)
Thế giới	2,9	2,7	3,0
Mỹ	2,5	1,5	1,7
Châu Âu	0,6	0,9	1,5
Trung Quốc	5,2	4,7	4,2
Ấn Độ	6,3	6,1	6,5
Brazil	3,0	1,8	2,0
Nhật Bản	1,7	1,0	1,2

Nguồn: OECD, tháng 11/2023

II. KINH TẾ TRONG NƯỚC:

- Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế 6-6,5% trong năm 2024;

	IMF (%)	ADB (%)	WB (%)
Việt Nam	6.9	6	5.5
Thái Lan	2.7	3.7	3.2
Philippines	5.9	6.2	5.9
Singapore	2.1	4.8	2.2
Indonesia	5	5	4.9
Malaysia	4	4.9	4.3

Dự báo GDP Việt Nam và các nền kinh tế mạnh ở Đông Nam Á năm 2024

Nguồn: IMF, WB, Worldbox Intelligence

- Nông nghiệp ổn định và có chiều sâu;
- Công nghiệp, ngoại thương phục hồi ;
- Sự ấm lên của thị trường bất động sản;
- Chi tiêu công của Chính phủ, đặc biệt là đầu tư công được đẩy mạnh hơn trong năm 2024;

- Chính phủ hỗ trợ doanh nghiệp trên cơ sở tái cấu trúc ngành nghề, sản phẩm, giảm chi phí sản xuất, mở rộng thị trường đầu ra.
- Ngoại giao kinh tế sẽ là "đột phá" quan trọng của Việt Nam trong năm 2024

III. NGÀNH Y TẾ

- Sự gia tăng tỷ trọng các bệnh không lây nhiễm;
- Tình trạng già hóa dân số, biến đổi khí hậu, đô thị hóa, công nghiệp hóa, toàn cầu hóa,
- Hành vi lối sống bất lợi cho sức khỏe;
- Nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân ngày càng cao và đa dạng.
- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các dự án luật, các đề án, văn bản trong Chương trình công tác của Chính phủ, của Bộ Y tế năm 2024.
- Yêu cầu các bệnh viện nâng cao năng lực thu dung, điều trị người bệnh;

IV. TÌNH HÌNH CÔNG TY:

1	Thuận lợi:
•	Cơ bản vẫn tiếp tục duy trì, hợp tác với các khách hàng, đối tác truyền thống
•	Các Phòng KD, Chi nhánh, Công ty con vẫn cơ bản duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh:
2	Khó khăn:
○	Tình hình tài chính, vốn, dòng tiền vẫn gặp nhiều khó khăn
○	Nhân sự kinh doanh thiếu hụt, khó tuyển mới

IV. SỐ LIỆU KẾ HOẠCH NĂM 2024

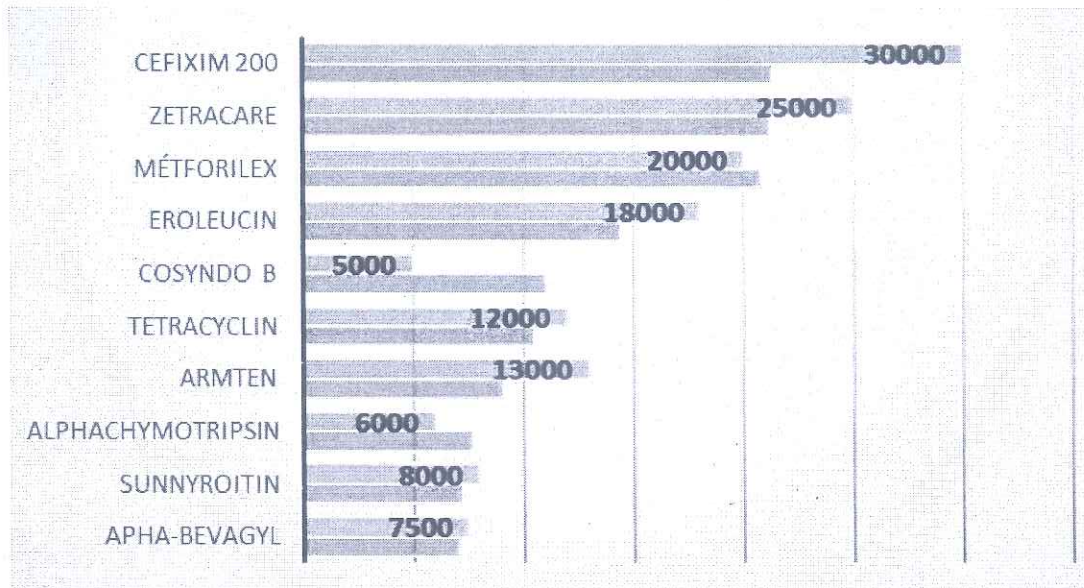
Đơn vị	Doanh thu			Lợi nhuận		
	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ (%)	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ (%)
DOANH THU	1.024.232	1.016.946	99%	37.617	37.393	99%
CÔNG TY MẸ	523.114	572.421	109%	22.026	15.903	72%
Phòng Kinh doanh	484.518	500.000	103%	19.924	10.050	50%
Mặt bằng						
Số 8 TBH	1.620	1.271	78%	1.620	1.288	80%
Số 118 VXT	1.005	2.150	214%	1.005	2.150	214%
CN Cần thơ	28.630	19.000	66%	26	665	2558%
CN TPHCM	7.341	50.000	681%	-549	1.750	319%
CÔNG TY CON	492.163	434.525	103%	6.636	11.490	173%
Công ty 120	168.762	150.710	89%	3.514	4.190	119%
Trong đó: - Từ SX	145.176	140.000	96%		3.130	
- Từ KD TM	23.266	10.000	43%		350	
- Từ thuê MB	320	710	222%		710	
Công ty 150	279.890	236.512	85%	1.788	4.500	252%
Trong đó: - Từ SX	220.774	180.000	82%		1.000	
- Từ KD TM	52.406	50.000	95%		500	
- Từ thuê MB	6.710	6.512	97%		3.000	
Công ty 130	43.511	47.303	109%	1.334	2.800	210%
Trong đó: - Từ SX	29.546	35.000	118%		900	
- Từ KD TM	12.465	10.000	80%		200	
- Từ thuê MB	1.500	2.303	154%		1.700	
CÔNG TY LIÊN DOANH	8.955	10.000	112%	8.955	10.000	112%
CHÍNH KHỐI VP CÔNG TY	32.641	31.068	95%	32.641	31.068	95%
CP lãi vay				17.416	14.000	80%
CP khấu hao (Số 8 TBH + Số 118 VXT)				1.406	1.350	96%
CP thanh tra, kiểm toán				450	450	100%
CP VPP, điện, nước, internet, bảo hiểm, báo chí, THC, tết, hội nghị				1.150	1.000	161%
CP xăng xe công tác				418	360	86%
CP thuê đất (Số 8 TBH + Số 118 VXT)				1.721	2.378	138%
CP lương, thưởng và các khoản trích theo lương				9.558	11.000	115%
CP thuê dịch vụ (bảo vệ, vệ sinh, nấu ăn)				522	530	102%
TỔNG ANH QUỐC THUẬN CÔNG TY	4.976	6.325	127%	4.976	6.325	127%

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

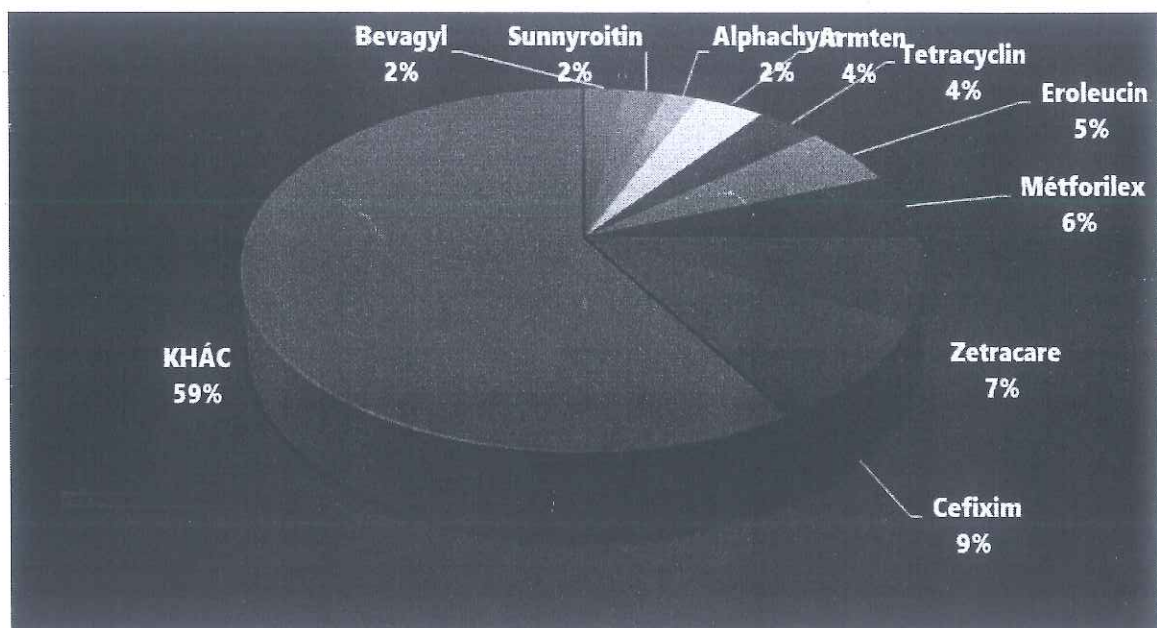
- o Doanh thu đạt 1.017 tỷ, đạt 99 % năm 2023;
- o Lợi nhuận đạt 6 tỷ, đạt 122% năm 2023;

1. Về hoạt động sản xuất:

- Tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất, doanh thu 366 tỷ, đạt giảm nhẹ so với năm 2023; trong đó sản xuất dược giảm 8%; SX thiết bị y tế tăng 16%.

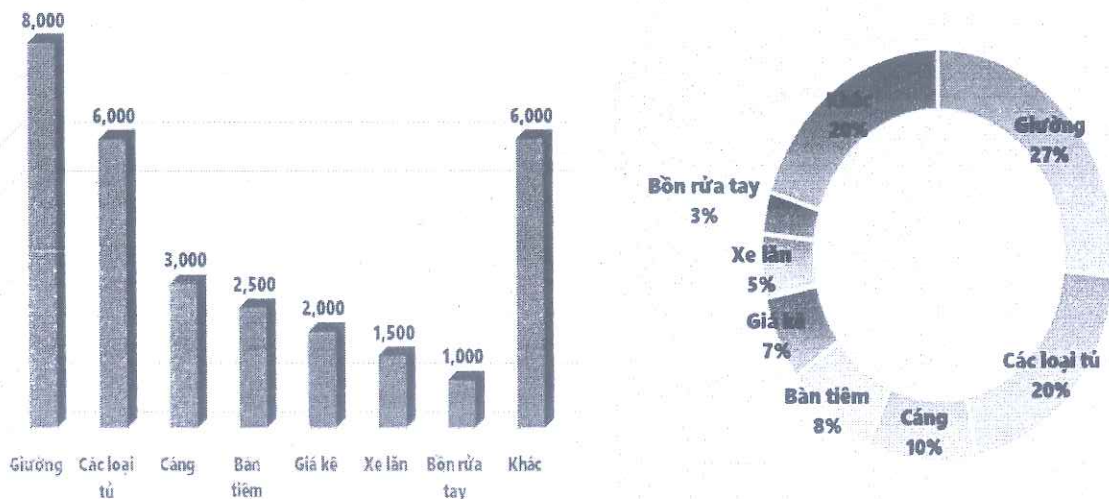


Các mặt hàng dược phẩm có doanh số cao năm 2023 - 2024



Top 10 loại thuốc có doanh thu cao,
144 tỷ, chiếm 50% tổng doanh thu sản xuất dược

- Bổ sung số đăng ký; đặc biệt là một số sản phẩm độc quyền có giá trị kinh tế cao;
- Đầu tư, nâng cấp một số máy móc, thiết bị;
- Tại Công ty 130, tổ chức quy hoạch lại xưởng sản xuất, cơ cấu lại danh mục sản phẩm. Doanh thu dự kiến 35 tỷ;



2. Về hoạt động ủy thác:

- Hoạt động ủy thác khối văn phòng Công ty dự kiến doanh thu 650 tỷ.

TT	Tên gói thầu	Giá trị (triệu đồng)
1	Bộ công an	70,000
2	BTL Cảnh sát cơ động	60,000
3	Nhi đồng 1	57,000
4	BV chợ rẫy	62,000
5	BQL Bắc Kan	50,000
6	BQL Bắc Giang	8,000
7	Thầu dược	50,000

3. Về hoạt động kinh doanh thương mại:

- Duy trì hoạt động kinh doanh thương mại thiết bị y tế, vật tư tiêu hao tại các đơn vị Chi nhánh HCM, Cần Thơ;
- Khôi phục lại một số khách hàng cũ Phòng KD2;

4. Hoạt động dự án:

- Tiếp tục thực hiện và tập trung nghiệm thu, thanh toán, thu hồi công nợ các hợp đồng đã ký.
- Bám sát thực hiện công tác thiết kế, đấu thầu các dự án đang theo đuổi.
- Đẩy mạnh phổ biến và áp dụng quy trình tiêu chuẩn trong quản lý : đảm bảo đồng bộ các tiêu chí kỹ thuật, tiến độ, chất lượng chung cho tất cả các dự án.

5. Hoạt động đấu thầu:

- Khai thác và bám sát các dự án của các đối tác về các gói thầu ủy thác cũng như gói thầu trực tiếp;
- Triển khai thực hiện các nội dung trong HSMT, tham gia đấu thầu các gói thầu/dự án;
- Phối hợp thực hiện với các phòng ban và hỗ trợ các chi nhánh đơn vị về các gói thầu trực tiếp/ hoặc ủy thác
- Tổng hợp/chuẩn bị hồ sơ năng lực, giấy tờ pháp lý liên quan đến đấu thầu;
- Thực hiện kỹ thuật sản phẩm Công ty kinh doanh phân phối/ hoặc dự án theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc

VI. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

1. **Kế hoạch dòng tiền:** (phụ lục kèm theo)
2. **Kế hoạch thu hồi công nợ:** (phụ lục kèm theo)

VII. CÔNG TÁC NHÂN SỰ

- Đề xuất sắp xếp, kiện toàn mô hình tổ chức, nhân sự các Công ty con, VP Đại diện, Phòng Kinh doanh, Dự án, Chi nhánh đảm bảo hoạt động hiệu quả, tăng trưởng.
- Chia tách hoặc thành lập mới hoặc khôi phục lại một số Phòng KD, bộ phận Kinh doanh;
- Tuyển dụng Phó Tổng GD phụ trách KD; Giám đốc Kinh doanh; các nhân viên, cộng tác viên kinh doanh;
- Bổ sung Kỹ sư;
- Xây dựng cơ chế bán hàng để thu hút ứng viên;

- Rà soát lại hệ thống văn bản pháp lý, quy chế, quy định quản trị
- Lương, thưởng, chế độ chính sách: Tiếp tục duy trì ổn định tiền lương, chính sách và gia tăng phúc lợi cho người lao động. Tăng cường kiểm soát, Quản trị hệ thống sản xuất, kinh doanh thương mại.

1. Kế hoạch nhân sự:

TT	Đơn vị, phòng ban	Quân số hiện tại	Định biên năm 2024	+/- so với năm 2023	Ghi chú
1	VPCT	27	37		
	Ban Điều hành	2	3	+1	
	Phòng Tổng hợp	6	7	+1	
	Phòng TCKT	6	6		
	VPĐD Đà Nẵng	1	1		
	Phòng Kinh doanh	12	20	+8	
2	CN. TP.HCM	4	4		
3	CN. TP.Cần Thơ	2	2		

3. Tiền lương:

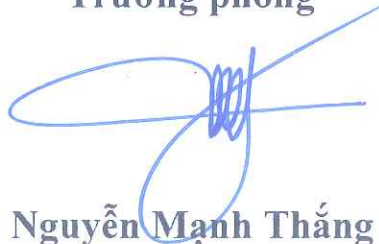
Stt	Nội dung	Đvt	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Ghi chú
I	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUỸ LƯƠNG/THƯỞNG		9.558	9.800	105%
1	Quỹ lương Ban điều hành	Tr.đ	1.894	1.900	100%
2	Quỹ lương lao động gián tiếp	Tr.đ	4.333	4.500	104%
3	Quỹ lương Công nhân sản xuất	Tr.đ	-	-	0%
4	Quỹ lương lao động kinh doanh	Tr.đ	1.500	1.700	113%
II	TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG		50	62	
1	Tổng lao động	Tr.đ	38	50	132%
2	Tổng lao động tuyển dụng	Tr.đ	3	12	400%
3	Tổng lao động nghỉ việc, nghỉ hưu	Tr.đ	7	-	
4	Tổng lao động bỏ nhiệm	Tr.đ	1	-	
5	Tổng lao động miễn nhiệm	Tr.đ	1	-	
III	LƯƠNG BÌNH QUÂN		82	83	
1	Mức lương cao nhất	Tr.đ	60	60	100%
2	Lương bình quân lao động gián tiếp	Tr.đ	10,8	11	102%
3	Lương bình quân lao động trực tiếp	Tr.đ	-		0%

4	Lương bình quân lao động kinh doanh	Tr.đ	11,1	12	108%
III	TÌNH HÌNH SỬ DỤNG QUỸ BHXH, BHYT, BHTN		1.546	1.600	
1	Tổng chi phí trích nộp BHXH, YT, TN (32%)	Tr.đ	1.546	1.600	103%
IV	TÌNH HÌNH SỬ DỤNG QUỸ CÔNG ĐOÀN		165	170	
1	Tổng chi phí trích nộp KPCĐ (3%)	Tr.đ	165	170	103%

Nơi nhận:

- Các cơ quan, đơn vị;
 - HĐQT;
 - Ban Điều hành;
- Lưu: VT, TH, T20

PHÒNG TỔNG HỢP
Trưởng phòng



Nguyễn Mạnh Thắng

TỔNG GIÁM ĐỐC




Dương Đình Sơn

Số: 01/2024/BC-BKS/ARMEPHACO

Hà Nội, ngày 10 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO

V/V: THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Armephaco

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty CP Armephaco được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2021;

Ban Kiểm soát (“BKS”) xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Armephaco về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của BKS trong năm 2023, và phương hướng, nhiệm vụ công tác của Ban kiểm soát trong năm 2024 như sau:

PHẦN I

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN ĐƯỢC GIAO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2023

I. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

1. **Nhân sự của Ban Kiểm soát:** Các thành viên Ban Kiểm soát đều có trình độ, kinh nghiệm thực tế lâu năm, có chuyên môn về tài chính, kế toán và kiểm toán, lĩnh vực sản xuất kinh doanh của công ty, được phân công phù hợp với nhiệm vụ được giao. Trong năm 2023, BKS đã có sự thay đổi thành viên BKS như sau:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn – Trưởng Ban (Bổ nhiệm ngày 30/11/2023)
- Ông Trần Tiến Đức - Trưởng ban (Miễn nhiệm ngày 30/11/2023)
- Ông Lê Mạnh Hiền - Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Hương Liên - Thành viên (Bổ nhiệm ngày 26/06/2023)
- Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thành viên (Miễn nhiệm ngày 26/06/2023)

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát tổ chức họp để triển khai chức năng, nhiệm vụ của Ban. Các phiên họp của HĐQT trong năm 2023 đều có sự tham gia của thành viên Ban kiểm soát. Nội dung các phiên họp đều có kết luận và được các thành viên thông qua các vấn đề sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết HĐQT, giám sát việc tuân thủ điều lệ Công ty;

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong quản lý và điều hành Công ty.
- Thực hiện việc thẩm định các Báo cáo kiểm toán năm 2023 trước khi công bố;
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty trong năm thuộc năm 2023;
- Đề xuất với Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC hàng năm theo quy định;

Trong năm 2023, BKS không nhận được yêu cầu nào của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% cổ phần trở lên yêu cầu xem xét về hoạt động của Công ty, việc điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Thù lao của Ban kiểm soát thực hiện theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng theo Quy chế tài chính Công ty Cổ phần Armephaco.

II. Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty

Thực hiện Điều 42, Điều lệ Công ty, BKS thực hiện đánh giá về hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Giám đốc trong năm 2023 như sau:

Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc của Công ty đã tổ chức, thực hiện đầy đủ quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ và các quy định có liên quan của pháp luật.

Báo cáo hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, với tinh thần trách nhiệm cao, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đều có sự phân công, phân nhiệm cụ thể cho các thành viên và các cấp điều hành, có tổng kết đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ thông qua các phiên họp HĐQT được diễn ra trong năm 2023, nhằm duy trì đảm bảo hoạt động ổn định cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện các cuộc kiểm soát theo kế hoạch tại Công ty thông qua việc kiểm tra sổ, chứng từ kế toán, báo cáo tài chính do đơn vị lập trong năm 2023. BKS đã tham gia và giám sát công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán và theo dõi tiến độ, kết quả thực hiện công việc. Cùng với đó, Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 03 tháng/lần của Công ty trước khi thực hiện công bố thông tin.

III. Phối hợp với Ban điều hành trong công việc xây dựng các quy chế, quy trình nhằm chuẩn hóa hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty và giám sát tài chính

Ban kiểm soát đã rà soát và đề xuất hệ thống quy trình quy chế; phối hợp và giám sát việc thực hiện đối với các thành viên HĐQT và Ban điều hành trong việc sửa đổi, xây dựng, một số quy chế, quy định, quy trình quan trọng phù hợp với mô hình kinh doanh mới bao gồm:

Ban kiểm soát cũng ghi nhận công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 được HĐQT và Ban điều hành đặc biệt quan tâm và đã chỉ đạo sớm tại phiên họp HĐQT.

Trong công tác giám sát tài chính, Ban kiểm soát đã phối hợp và giám sát Ban điều hành, đặc biệt đối với phòng Tài chính kế toán thực hiện các nội dung quan trọng bao gồm:

- ✓ Ý kiến đến các Báo cáo tài chính quý trước khi công bố.
- ✓ Thẩm định các báo cáo kiểm toán đã phản ánh chính xác, trung thực số liệu báo cáo tài chính trình Đại hội đồng cổ đông.
- ✓ Thẩm định báo cáo kiểm toán năm 2023 đã phản ánh chính xác, trung thực số liệu báo cáo tài chính trình Đại hội đồng cổ đông.

IV. Thẩm định báo cáo tài chính các năm 2023.

1. Các căn cứ

- ❖ Báo cáo tài chính do Ban điều hành lập theo các biểu mẫu do Bộ Tài chính ban hành tại Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp và Thông tư 53/2019/TT-BTC ngày 21/03/2019 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC;
- ❖ Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính (Bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất) do các Công ty TNHH CPA Việt Nam thực hiện.
- ❖ Sổ kế toán, chứng từ gốc lưu tại Công ty.

2. Xác nhận báo cáo tài chính

2.1. Ban kiểm soát xác nhận

Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính các năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Armephaco, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2.2. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản tại Báo cáo tài chính năm 2023 (rút gọn)

Đơn vị: triệu đồng

a, Báo cáo tài chính riêng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023	Tăng (giảm)	%
A. TÀI SẢN VÀ NỢ PHẢI TRẢ				
Tài sản ngắn hạn	702.613.904.476	769.240.997.820	(66.627.093.344)	-8,66%
Tài sản dài hạn	137.312.839.278	138.635.318.942	(1.322.479.664)	-0,95%
Nợ phải trả	681.887.113.214	725.768.600.024	(43.881.486.810)	-6,05%
B. DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN	Năm 2023	Năm 2022		
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	532.211.216.700	758.493.032.417	(226.281.815.717)	-29,83%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	26.694.206.403	31.038.383.523	(4.344.177.120)	-14,00%

Lợi nhuận kế toán trước thuế	2.039.533.745	2.152.398.867	(112.865.122)	-5,24%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.039.533.745	2.152.398.867	(112.865.122)	-5,24%
Tỷ suất lợi nhuận gộp/doanh thu	5,02%	4,09%		
Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu	1,29%	1,66%		
C. KHẢ NĂNG THANH TOÁN				
Chỉ số thanh toán nhanh	0,85	0,89		
Chỉ số thanh hiện hành	1,03	1,06		

b, Báo cáo tài chính hợp nhất

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023	Tăng (giảm)	%
A. TÀI SẢN VÀ NỢ PHẢI TRẢ				
Tài sản ngắn hạn	935.994.852.068	947.737.419.463	(11.742.567.395)	-1,24%
Tài sản dài hạn	93.975.197.452	87.970.731.385	6.004.466.067	6,83%
Nợ phải trả	860.204.816.144	843.358.124.965	16.846.691.179	2,00%
B. DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN				
	Năm 2023	Năm 2022		
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.024.231.986.023	1.171.763.146.631	(147.531.160.608)	-12,59%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	73.835.479.734	74.598.887.089	(763.407.355)	-1,02%
Lợi nhuận kế toán trước thuế	4.975.633.070	6.287.044.616	(1.311.411.546)	-20,86%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.619.862.068	3.976.468.157	(356.606.089)	-8,97%
Tỷ suất lợi nhuận gộp/doanh thu	7,20%	6,37%		
Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu	3,80%	4,84%		
C. KHẢ NĂNG THANH TOÁN				
Chỉ số thanh toán nhanh	0,81	0,85		
Chỉ số thanh hiện hành	1,09	1,13		

- **Đánh giá:** Về cơ bản, quy mô về tài sản, công nợ, doanh thu và lợi nhuận năm 2023 đều giảm so với năm 2022. Cụ thể:

7,40%

+ Doanh thu năm 2023 so với năm 2022, trên báo cáo riêng giảm trên 226 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ giảm là 29,83%; trên báo cáo hợp nhất giảm trên 147 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ giảm là 12,59%. Nguyên nhân chủ yếu là các gói thầu thực hiện được trong năm 2023 giảm.

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2023 so với năm 2022, trên báo cáo riêng giảm trên 112 triệu tương ứng với tỷ lệ giảm 5,24%; trên báo cáo hợp nhất giảm trên 1,3 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ giảm 20,86%.

+ Tổng tài sản và nợ phải trả cũng giảm nhẹ so với năm 2022.

- **Tổ chức hạch toán kế toán:** Công ty đã thực hiện việc hạch toán và mở sổ kế toán phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, phản ánh kịp thời các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh.

- **Tình hình tài chính Công ty:** Công ty đảm bảo khả năng thanh toán hiện hành với hệ số lớn hơn 1.

- Chi tiết toàn văn báo cáo tại website Công ty.

3. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

- Đề nghị Công ty lưu ý về thời hạn công bố thông tin báo cáo tài chính để đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

- Công ty đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ khó đòi để tăng cường dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Armephaco. Ban kiểm soát xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công tác của Ban kiểm soát trong năm 2024 như sau:

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản trị, điều hành theo quy định tại Điều 42, Điều lệ Công ty trên các công việc:
 - Quản trị, điều hành Công ty thực hiện theo Điều lệ, Nghị quyết Đại hội cổ đông,
 - Hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới đầy đủ, kịp thời hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp với quy mô phát triển và đặc thù của Công ty,
 - Tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong từng dự án, hoạt động cụ thể thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.
2. Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 3 tháng, bán niên và năm theo quy định.
3. Lập báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban kiểm soát hàng quý, kết quả thẩm định báo cáo tài chính theo quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Armephaco.
4. Kịp thời thông báo cho HĐQT về những vi phạm của người quản lý, điều hành, yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại Điều 42, Điều lệ Công ty.

5. Hợp BKS định kỳ (trực tiếp hoặc theo phương thức lấy ý kiến bằng văn bản) và tổng kết công tác thực hiện hàng quý và đề ra kế hoạch hành động cho quý tiếp theo.
6. Thực hiện công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều lệ của Công ty, của Pháp luật và theo yêu cầu của HĐQT.

Trên đây là Báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban kiểm soát cho năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ của BKS trong năm 2024. Ban kiểm soát xin kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Armephaco xem xét./

Nơi gửi:

- Như kính gửi
- Lưu Ban kiểm soát

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



Nguyễn Anh Tuấn

Số: 25 Tr-HĐQT

Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**V/v: thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023
của Công ty Cổ phần Armephaco**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Armephaco**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam
thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt
Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;*

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Armephaco;

*Căn cứ các Báo cáo tài chính năm 2023 (riêng và hợp nhất) đã được kiểm toán bởi
Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.*

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông
qua Báo cáo tài chính năm 2023 (Riêng và Hợp nhất) đã được kiểm toán của Công ty Cổ
phần Armephaco (Báo cáo tài chính được công bố kèm theo tài liệu họp Đại hội đồng cổ
đông trên website Công ty)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đoàn Mạnh Cường

TỜ TRÌNH

Về Hủy phương án chi trả cổ tức năm 2022; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và trích lập các quỹ năm 2023

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Armephaco

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Armephaco;
- Căn cứ vào Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2023;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua hủy phương án chi trả cổ tức năm 2022

ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Armephaco đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận theo Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 19/06/2023 và Nghị quyết ĐHĐCĐ số 145/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2023, trong đó thông qua việc chi trả cổ tức giai đoạn năm 2017 - 2022 với tỷ lệ 20%.

Tuy nhiên, nhằm đảm bảo khả năng thanh toán các nghĩa vụ nợ và các nghĩa vụ tài sản khác, đảm bảo sự linh hoạt trong việc quản trị, điều hành hoạt động của Công ty, nắm bắt được các cơ hội kinh doanh, tăng cường cạnh tranh và tối đa hóa lợi ích của cổ đông, trong năm 2023, Công ty chưa chi trả cổ tức theo Nghị quyết đã được thông qua.

Để phù hợp với thực tế hoạt động kinh doanh, Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc giữ lại Lợi nhuận chưa phân phối để phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty, thông qua việc hủy phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 theo Nghị quyết số 145/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2023.

Trong điều kiện thuận lợi và kết quả hoạt động kinh doanh tốt, dự kiến Công ty sẽ bắt đầu thực hiện phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức từ năm 2025.

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2023
Lợi nhuận sau thuế để phân phối:	2.039.533.745
Trích lập quỹ	0
- Quỹ đầu tư phát triển (5%)	0
- Quỹ khen thưởng phúc lợi (5%)	0
Lợi nhuận chưa phân phối để lại	2.039.533.745

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua./.


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ARMEPHACO
CHỦ TỊCH
[Signature]
Đoàn Mạnh Cường

Số: 25/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v báo cáo thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2023
và kế hoạch thù lao năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Armephaco

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Armephaco thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2021;

Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2022;

Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Armephaco;

Căn cứ yêu cầu về hoạt động Quản trị và giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Armephaco kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS đã được ĐHCĐ phê duyệt năm 2023 là 565.500.000 đồng, trong đó:

- Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT: 406.000.000 đồng
- Kế hoạch chi trả thù lao cho BKS: 159.500.000 đồng

Tổng số tiền đã chi trả thành viên HĐQT và BKS năm 2023 là 545.500.000 đồng trong đó:

- Thù lao đã chi trả cho thành viên HĐQT năm 2023: 406.000.000 đồng
- Thù lao đã chi trả cho Ban Kiểm soát năm 2023: 139.500.000 đồng

2. Thông qua kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024:

Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2024 là: 988.000.000 đồng, trong đó:

- Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT: 650.000.000 đồng
- Kế hoạch chi trả thù lao cho BKS: 338.000.000 đồng

Ủy quyền cho HĐQT phân bổ thù lao cho các thành viên theo phân công thực tế

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ARMEPHACO
Đoàn Mạnh Cường

THÔNG BÁO

Về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025

Kính gửi: Quý Cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Armephaco;

Hội đồng quản trị (HĐQT) đã nhận được Đơn từ nhiệm của 04 thành viên HĐQT và 01 thành viên Ban Kiểm soát (BKS) gồm các ông/bà sau: Ông Đoàn Mạnh Cường - Chủ tịch HĐQT; Ông Nguyễn Văn Dũng - Phó chủ tịch HĐQT; Ông Nguyễn Anh Dũng - Thành viên HĐQT; Bà Nguyễn Diệu Trinh - Thành viên HĐQT; Bà Nguyễn Thị Hương Liên - Thành viên BKS.

Trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, HĐQT dự kiến trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm 05 thành viên nêu trên. Đồng thời trình ĐHĐCĐ thông qua việc thay đổi số lượng thành viên HĐQT từ 05 thành viên còn 03 thành viên.

Theo đó, để đảm bảo cơ cấu thành viên HĐQT/ BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty, HĐQT xin thông báo tới Quý vị cổ đông về việc đề cử nhân sự tham gia vào HĐQT/ BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

1. Tiêu chuẩn của các ứng viên đề cử vào HĐQT/ BKS: Đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 155 và Điều 169 Luật doanh nghiệp 2020.

2. Số lượng và quyền đề cử ứng viên HĐQT/ BKS:

- Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 02 thành viên.
- Số lượng thành viên BKS bầu bổ sung: 01 thành viên.
- Quyền đề cử ứng viên HĐQT/ BKS: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết trở lên có quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT/ BKS theo quy định như sau:
 - Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT/ BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; và từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên
 - Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT/ BKS thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì HĐQT đương nhiệm sẽ đề cử thêm ứng viên.



3. Hồ sơ đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT/ BKS gồm có:

- Đơn xin đề cử thành viên HĐQT/ BKS (mẫu kèm theo);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai;
- Bản sao chứng thực chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/hộ chiếu;
- Bản sao các văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.
- Các giấy tờ khác liên quan đến tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT/ BKS theo Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

4. Thời hạn và địa chỉ gửi hồ sơ đề cử:

Hồ sơ đề cử ứng viên xin gửi về Ban tổ chức Đại hội *trước 17h00 ngày 14/06/2024*, theo địa chỉ sau:

- Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Công ty Cổ phần Armephaco.
- Địa chỉ: Số 118 Vũ Xuân Thiều, Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội.
- Liên hệ: Ông Nguyễn Mạnh Thắng; Điện thoại: 024.38759466/máy lẻ: 112; Email: baocao.am@gmail.com

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đoàn Mạnh Cường



Số 25/2024/TTr- HĐQT

Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Armephaco

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Armephaco;

Để phù hợp với những thay đổi trong quy định về quản trị Công ty, Hội đồng quản trị (HĐQT) xin kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 xem xét và thông qua những nội dung sau:

1. Sửa đổi khoản 1 Điều 26 **Điều lệ Công ty Cổ phần Armephaco**, cụ thể như sau:

TT	Nội dung trước khi bổ sung, sửa đổi	Nội dung sau khi bổ sung, sửa đổi
1	Khoản 1 Điều 26: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người . Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống	Khoản 1 Điều 26: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 03 người . Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống

Bản **Điều lệ Công ty Cổ phần Armephaco** sau khi sửa đổi có hiệu lực ngay khi Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Sửa đổi khoản 1 Điều 6 **Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Armephaco** để thống nhất với nội dung sửa đổi của Điều lệ Công ty Cổ phần Armephaco, cụ thể như sau:

TT	Nội dung trước khi bổ sung, sửa đổi	Nội dung sau khi bổ sung, sửa đổi
1	Khoản 1 Điều 24: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người .	Khoản 1 Điều 24: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 03 người .



ĐHĐCĐ giao Hội đồng quản trị ban hành *Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Armephaco* sau khi nội dung này được ĐHĐCĐ thông qua.

3. Sửa đổi khoản 1 Điều 6 *Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Armephaco* để thống nhất với nội dung sửa đổi của Điều lệ Công ty Cổ phần Armephaco, cụ thể như sau:

TT	Nội dung trước khi bổ sung, sửa đổi	Nội dung sau khi bổ sung, sửa đổi
1	<i>Khoản 1 Điều 6:</i> HĐQT Công ty có 05 thành viên do ĐHĐCĐ bầu, bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm và có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ quy định tại Điều lệ Công ty.	<i>Khoản 1 Điều 6:</i> HĐQT Công ty có 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu, bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm và có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ quy định tại Điều lệ Công ty.

ĐHĐCĐ giao Hội đồng quản trị ban hành *Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Armephaco* sau khi nội dung này được ĐHĐCĐ thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận :

- ĐHĐCĐ ;
- HĐQT, BKS ;
- Lưu VT, TK HĐQT

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH



Đoàn Mạnh Cường



Số 25/2024/TTr- HĐQT

Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Armephaco;

Hội đồng quản trị (HĐQT) đã nhận được Đơn từ nhiệm của 04 thành viên HĐQT và 01 thành viên Ban Kiểm soát (BKS) gồm các ông/bà sau: Ông Đoàn Mạnh Cường, Chủ tịch HĐQT; Ông Nguyễn Văn Dũng, Phó chủ tịch HĐQT; Ông Nguyễn Anh Dũng, Thành viên HĐQT; Bà Nguyễn Diệu Trinh, Thành viên HĐQT; Bà Nguyễn Thị Hương Liên, Thành viên BKS. Hội đồng Quản trị kính trình ĐHCĐ thường niên năm 2024 về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 đối với các Ông/Bà sau:

- Ông Đoàn Mạnh Cường, Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Dũng, Phó chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Anh Dũng, Thành viên HĐQT
- Bà Nguyễn Diệu Trinh, Thành viên HĐQT
- Bà Nguyễn Thị Hương Liên, Thành viên BKS

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận :

- ĐHCĐ ;
- HĐQT, BKS ;
- Lưu VT, TK HĐQT

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH



Đoàn Mạnh Cường

TỜ TRÌNH

V/v: **Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Armephaco;

Để đảm bảo cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ phần Armephaco theo quy định, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Armephaco kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025, cụ thể như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 bầu bổ sung: 02 thành viên;
2. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 bầu bổ sung: 01 thành viên;

Thông tin chi tiết về các ứng cử viên đã được gửi đến các cổ đông tại Đại hội, kính đề nghị Đại hội tiến hành thủ tục bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận :

- ĐHĐCĐ ;
- HĐQT, BKS ;
- Lưu VT, TK HĐQT

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH**



Đoàn Mạnh Cường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

ĐƠN ĐỀ CỬ (THEO NHÓM)

ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BẦU BỔ SUNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT

NHIỆM KỲ 2020 - 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN ARMEPHACO

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Armephaco**

Hôm nay, ngày 14/6/2023, tại Hà Nội, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Armephaco cùng nhau nắm giữ 7.105.000 cổ phần, chiếm 54,65 % số cổ phần có quyền biểu quyết, có tên trong Danh sách đính kèm cùng nhất trí đề cử:

1. Ông Phạm Công Đoàn

Số CMND/CCCD: 037057000017 cấp ngày: 20/05/2021 tại: Cục CSQLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Số 33 ngõ 75 Hồng Hà, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội

Trình độ học vấn: Đại học Chuyên ngành: Kinh tế

Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần (Bằng chữ: không có phần)

Làm ứng cử viên bầu bổ sung tham gia vào thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Armephaco nhiệm kỳ năm 2020 - 2025 được bầu cử trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tổ chức vào ngày 18/06/2024.

2. Bà Vũ Thị Cẩm Trang

Số CMND/CCCD: 031178002404 cấp ngày: 08/11/2022 tại: Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Số 6 Nguyễn Quyền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Trình độ học vấn: Đại học Chuyên ngành: Luật

Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần (Bằng chữ: không có phần)

Làm ứng cử viên bầu bổ sung tham gia vào thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Armephaco nhiệm kỳ năm 2020 - 2025 được bầu cử trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tổ chức vào ngày 18/06/2024.

3. Bà Nguyễn Thị Hương

Số CMND/CCCD: 001178021231 cấp ngày: 10/05/2021 tại: Cục CSQLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: 29/100/12 Tổ 18 Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội

Trình độ học vấn: Đại học Chuyên ngành: Kinh tế

Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần (Bằng chữ: không có phần)

Làm ứng cử viên bầu bổ sung tham gia vào thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Armephaco nhiệm kỳ năm 2020 - 2025 được bầu cử trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tổ chức vào ngày 18/06/2024.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông: **Nguyễn Anh Dũng**

Số CMND/CCCD: 001080000715 Ngày cấp: 19/07/2013 Nơi cấp: CCSĐKQLCT&DLQGVDC

Địa chỉ thường trú: Tổ 4, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội

Hiện đang sở hữu: 1.782.378 cổ phần (*Bằng chữ: Một triệu bảy trăm tám mươi hai nghìn ba trăm bảy mươi tám cổ phần*)

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Armephaco.



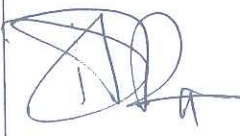
Hà Nội, ngày *11* tháng *6* năm 2024

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG



Nguyễn Anh Dũng

DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ

Cổ đông	Số CMND/ CCCD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
Lê Minh Thắng	013003094	Số 70A, Đường Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.	4.945.000	
Nguyễn Anh Dũng	001080000715	Tổ 4, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội	1.782.378	
Nguyễn Diệu Trinh	001179039705	Số 9 Cao Bá Quát, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Hà Nội	377.622	
		Tổng cộng	7.105.000	

Ảnh 4x6

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: PHẠM CÔNG ĐOÀN Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 08/02/1960 Nơi sinh: Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD: 037057000017, ngày cấp: 20/5/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 33 ngõ 75 Hồng Hà, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Số 33 ngõ 75 Hồng Hà, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội
- Email: doanpc59@gmail.com
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
1982 - 1986	Trường Đại học kinh tế Quốc dân	Cử nhân kinh tế		

11. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
06/1978-7/1978	Mỏ than Hà Tu	Học an toàn kỹ thuật	Không	Không
08/1978-12/1981	Mỏ than Hà Tu	Nhân viên phòng kế toán	Không	Không
11/1982-12/1986	Mỏ than Hà Tu	Học Đại học KTQD	Không	Không
1987 – 1989	Mỏ than Hà Tu	Phó Phòng Kế toán	Không	Không
12/1989 – 12/1996	Công ty Than Hòn Gai	Phó Phòng Kế toán	Không	Không
12/1996-02/1998	Tổng Công ty Than Việt Nam Liên doanh xi măng Hoàn Cầu	Chuyên viên- Ban Kế toán Thống kê Kế toán trưởng	Không	Không

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
03/1998-11/2001	Công ty Xuất nhập khẩu và Hợp tác Quốc tế -TKV	Kế toán trưởng	Không	Không
12/2001-07/2008	Công ty CP Xuất nhập khẩu Than – TKV	Phó Giám đốc	Không	Không
08/2008-09/2013	Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ	Không	Không
09/2008-11/2013	Mỏ than Đèo Nại	Trưởng Ban Kiểm soát nội bộ	Không	Không
09/2008-11/2013	Mỏ than Hà Lâm	Trưởng Ban Kiểm soát nội bộ	Không	Không
08/2008 đến nay	Công ty TNHH Núi vàng Hoàng sơn	Chủ tịch HĐQT	Không	Không
06/2013-11/2013	Mỏ Than Cao Sơn	Trưởng Ban Kiểm soát nội bộ	Không	Không
10/2013-09/2015	Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc – Vinacomin	Ủy viên thường trực Hội đồng thành viên	Không	Không
09/2015-10/2016	Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP	Ủy viên thường trực Hội đồng quản trị	Không	Không
10/2016 – 04/2020	Công ty Cổ phần Tập đoàn T&T	Trợ lý Chủ tịch HĐQT	Không	Không
2016 đến nay	Công ty cổ phần Cảng Quảng Ninh	Thành viên HĐQT	Không	Không
2019-2020	Công ty CP Điện mặt trời Phước Ninh	CT HĐQT	Không	Không
2017 đến 2022	Ngân hàng SHB	Thành viên HĐQT	Không	Không
2022 đến nay	Công ty TNHH điện mặt trời Trường Lộc	Chủ tịch HĐQT	Không	Không

12. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty cổ phần Cảng Quảng Ninh	Thành viên HĐQT	Từ 22/12/2016 đến nay

Công ty TNHH điện mặt trời Trường Lộc	Chủ tịch HĐQT	Từ 12./2022 đến nay
Công ty TNHH điện gió Lạc Hòa 2	Giám đốc BQLDA	Từ 3/2021 đến nay
Công ty TNHH Núi vàng Hoàng Sơn	Chủ tịch HĐQT	Từ 8/2008 đến nay

13. Quan hệ thân thân:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Bố đẻ	Phạm Văn Hừu	1921	Yên Khánh - Ninh Bình	Nông nghiệp	Đã mất
Mẹ đẻ	Tạ Thị Khái	1921	Yên Khánh - Ninh Bình	Nông nghiệp	Đã mất
Bố vợ	Trịnh Văn Lực	1905	Nghĩ Hưng - Nam Định	Nông nghiệp	Đã mất
Mẹ vợ	Trần Thị Sún	1916	Nghĩ Hưng - Nam Định	Nông nghiệp	Đã mất
Vợ	Trịnh Thị Nụ	1961	Số 33 ngõ 75 Hồng Hà, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội	Nghỉ hưu	
Con trai	Phạm Trung Thành	1983	Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Kinh doanh	
Con dâu	Hà Dương Như Quỳnh	1989	Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Kinh doanh	
Con gái	Phạm Thị Thu Hiền	1989	Đường Hồng Hà, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội	Kinh doanh	
Con rể	Phùng Mạnh Cường	1988	Đường Hồng Hà, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội	Quân đội	
Anh trai	Phạm Văn Cẩng	1942	Thành phố Hạ Long - Quảng Ninh	Nghỉ hưu	
Anh trai	Phạm Văn Tâng	1946	Thành phố Hạ Long - Quảng Ninh	Nghỉ hưu	
Chị dâu	Tổng Thị Ngoan	1950	Thành phố Hạ Long - Quảng Ninh	Nghỉ hưu	
Anh trai	Phạm Văn Tiếp	1950	Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	Nghỉ hưu	
Chị dâu	Hồ Thị Diệu Huyền	1962	Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	Nghỉ hưu	
Anh trai	Phạm Văn Liệu	1954	Lưu Xá - Thành phố Thái Nguyên	Nghỉ hưu	

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Chị dâu	Nguyễn Thị Mỹ	1956	Lưu Xá - Thành phố Thái Nguyên	Nghỉ hưu	
Chị gái	Phạm Thị Kết	1956	Xã Khánh An, Yên Khánh, Ninh Bình	Nghỉ hưu	
Anh rể	Đỗ Xuân Diệu	1956	Xã Khánh An, Yên Khánh, Ninh Bình	Nghỉ hưu	

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Hà Nội, ngày 17 tháng 6. năm 2024

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



Phạm Công Đức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- 1/ Họ và tên: Phạm Công Đoàn
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 08-02-1960
- 4/ Nơi sinh: xã Khánh an - Huyện Yên Khánh – Tỉnh Ninh Bình
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): CCCD 037057000017 ; Ngày cấp : 20/5 2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC & TTXH
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: Số 33/75 đường Hồng Hà, Phường Phúc Xá , Quận Ba Đình Hà Nội
- 9/ Số điện thoại :0912532339
- 10/ Địa chỉ email: doanpc59@gmail.com
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty cổ phần Amerphaco
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: CTHĐQT
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty cổ phần Cảng Quảng Ninh	Thành viên HĐQT	Từ 22/12/2016 đến nay
Công ty TNHH điện mặt trời Trường Lộc	Chủ tịch HĐQT	Từ 12./2022 đến nay
Công ty TNHH Núi vàng Hoàng sơn	Chủ tịch HĐQT	08/2008 đến nay
Công ty TNHH điện gió Lạc Hòa 2	Giám đốc BQLDA	Từ 3./2021 đến nay

14/ Số CP nắm giữ: cổ phần chiếm % vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 cổ phần

+ Cá nhân sở hữu: cổ phần : Không

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng
11 năm 2019.

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)


Phạm Công Sơn

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2024

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: VŨ THỊ CẨM TRANG; Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 20/10/1978; Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Giấy CMND số: 031178002404 cấp ngày: 08/11/2022
tại: Chi Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 6 Nguyễn Quyền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Số 6 Nguyễn Quyền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Trình độ văn hoá: 12.11.2
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
<u>1995 - 1999</u>	<u>ĐH Quốc gia Hà Nội</u>	<u>Cơ nhân Luật</u>		
<u>2008 - 2010</u>	<u>ĐH Kinh tế quốc dân</u>	<u>Thạc sĩ Quản trị kinh doanh</u>		

- Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
<u>2000-2010</u>	<u>Seabank, VIB</u>	<u>Nhân viên</u>		
<u>2011 - 2020</u>	<u>MH Industries</u>	<u>Cán bộ quản lý</u>		
<u>2023 đến nay</u>	<u>Công ty Cổ phần Tập đoàn TST</u>	<u>Giám đốc Ban Pháp chế</u>		

- Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty CP Tập đoàn TST	Giám đốc Ban Pháp chế	Từ 14/10/2023 đến .../.../...
		Từ...../...../..... đến/...../.....
		Từ...../...../..... đến/...../.....

12. Quan hệ thân thân:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Bố	Vũ Xuân Thủy	1949	Hải Phòng	Về hưu	
Mẹ	Nguyễn Minh Kính	1945	Hải Phòng	Về hưu	
Anh/chi/em ruột	Vũ Hải Linh	1974	Hải Phòng	Kinh doanh	
	Vũ Ngân Vinh	1982	Hải Phòng	Kinh doanh	
Vợ/Chồng	Trình Hoàng Vinh	1973	Hà Nội	Kinh doanh	
Con	Trình Hoàng Việt	2003	Hà Nội	Học Sinh	

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên./.

Hà Nội, ngày 17 tháng 06 năm 2024
NGƯỜI KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên)


 Vũ Thị Cẩm Trang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

1/ Họ và tên: VŨ THỊ CẨM TRANG

2/ Giới tính: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh: 20/01/1978

4/ Nơi sinh: Hải Phòng

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 031178002404

Ngày cấp: 08/11/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: Số 6 Nguyễn Quyền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

9/ Số điện:

10/ Địa chỉ email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: CÔNG TY CỔ PHẦN ARMEPHACO

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Hội đồng quản trị

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Ban Pháp chế - Công ty CP Tập đoàn T&T

14/ Số CP nắm giữ: cổ phần chiếm % vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 cổ phần

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.



Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*), (CMND Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Vũ Thị Cẩm Trang		Thành viên Hội đồng quản trị		031178 002404	8	08/11/2022	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Số 6 Nguyễn Quyền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam						
1.1		Vũ Xuân Thủy			Bố đẻ					Hải Phòng						

Handwritten signature

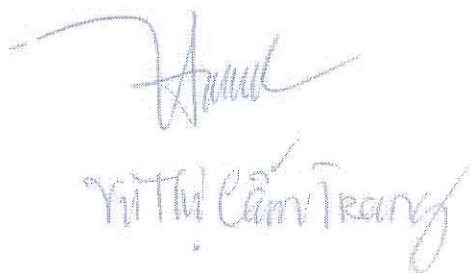
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



Vũ Thị Cẩm Trang

Hà Nội, ngày 13 tháng 06 năm 2024



SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: Nguyễn Thị Hương ; Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 1/7/1978 ; Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Giấy CMND số: 001178021231 cấp ngày: 10/5/2021
tại: Cục trưởng Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 18, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, TP. Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Số nhà 29, ngách 100/12, ngõ 100, Phố Sài Đồng, Tổ 18, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, TP. Hà Nội.
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
Năm 1996-2000	Trường đại học Nông nghiệp Hà Nội nay Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Kế toán doanh nghiệp thuộc khoa kinh tế nông nghiệp		
Năm 1999	Hội Tin học Việt Nam	Chứng chỉ tin học B		
Năm 2000	Trường Đại học Ngoại ngữ	Chứng chỉ tiếng anh C		
Năm 2004	Trường đại học kinh tế Quốc Dân	Chứng chỉ kế toán trưởng		

Năm 2015	Hiệp hội doanh nghiệp Quân đội	Chứng nhận kiểm soát viên doanh nghiệp		
Năm 2015	Trường Quân sự BTL thủ đô Hà Nội	Chứng nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh đối tượng 3		

10. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
Từ tháng 1/2001 đến T9/2007	Công ty xây lắp và VTXD 7 – Tổng Công ty XD nông nghiệp và PTNT - Bộ Nông nghiệp & PTNT; Địa chỉ làm việc: Ngõ 74 Đường Trường Chinh – Đống Đa - Hà Nội	Kế toán viên; Mô tả công việc: Thu thập, tập hợp chứng từ hạch toán doanh thu, chi phí theo dự án xây dựng công trình dân dụng		
Năm 2003	Công ty CP xây lắp và VTXD; Địa chỉ làm việc: Số 263 Đường Tam Trinh – Hoàng Mai - Hà Nội	Kế toán trưởng; Mô tả công việc: Khai thuế, lập báo cáo tài chính, tổng hợp, thu thập, tập hợp chứng từ hạch toán doanh thu, chi phí theo dự án xây dựng công trình dân dụng.		
Từ T10/2007 đến T11/2012	Công ty CP xây dựng và phát triển nông thôn 658 – Tổng Công ty	Kế toán thuế	Công đoàn cơ sở cấp	

	<p>XD nông nghiệp và PTNT - Bộ Nông nghiệp & PTNT;</p> <p>Địa chỉ làm việc: Ngõ 102 Đường Trường Chinh – Đống Đa - Hà Nội</p>	<p>Mô tả công việc: Kế khai thuế của toàn Công ty và làm kế toán các công trình dự án, thu thập, tập hợp chứng từ hạch toán doanh thu, chi phí theo dự án xây dựng công trình dân dụng.</p>	Tổng Công ty	
Từ T12/2012- T5/2013	<p>Công ty CP Armephaco – Tổng cục Hậu cần - Bộ Quốc Phòng;</p> <p>Địa chỉ làm việc: Số 118 Vũ Xuân Thiều – Long Biên – Hà Nội</p>	<p>Chuyên viên kế toán</p> <p>Mô tả công việc: Kế toán phòng kinh doanh 8, trung tâm bảo hành bảo trì Hà Nội; phụ trách kế toán Chi nhánh Hà Nội.</p>		
Từ T6/2013- T8/2019	<p>Công ty CP Armephaco – Tổng cục Hậu cần - Bộ Quốc Phòng;</p> <p>Địa chỉ làm việc: Số 118 Vũ Xuân Thiều – Long Biên – Hà Nội</p>	<p>Phó trưởng phòng TCKT;</p> <p>Mô tả công việc: Phụ trách các phòng kinh doanh thuộc khu vực phía bắc đến Chi nhánh Đà Nẵng; Phụ trách kế toán Chi nhánh Hà Nội; Phụ trách thuế, Phụ trách bộ phận xuất nhập khẩu.</p>	Chiến sỹ thi đua cấp Công ty	
Từ T9/2019-	<p>Công ty CP Armephaco – Tổng cục Hậu cần -</p>	<p>Kế toán trưởng kiêm</p>		

T7/2021	Bộ Quốc Phòng. Địa chỉ làm việc: Số 118 Vũ Xuân Thiều – Long Biên – Hà Nội	TP TCKT; Mô tả công việc: Phụ trách chung hoạt động của Phòng TCKT, quan hệ đối nội, đối ngoại như Cơ quan thuế, Cơ quan Hải quan, ngành dọc Tài chính cấp Tổng cục Hậu Cần, Cục Tài Chính, kiêm nhiệm thêm công tác hoạt động thuộc Bộ phận xuất nhập khẩu.		
Từ T8/2021- T9/2023	Công ty CP Armephaco – Tổng cục Hậu cần - Bộ Quốc Phòng. Địa chỉ làm việc: Số 118 Vũ Xuân Thiều – Long Biên – Hà Nội	Phó trưởng phòng TCKT; Mô tả công việc: Phụ trách Bộ phận xuất nhập khẩu, làm việc với cơ quan Hải quan, cơ quan thuế, phụ trách bộ phận dự án.		
Từ T10/2023- T4/2024	Công ty CP Armephaco – Tổng cục Hậu cần - Bộ Quốc Phòng. Địa chỉ làm việc: Số 8 Tầng Bạt Hồ – Hai Bà Trưng - Hà Nội	Trợ lý kinh doanh Mô tả công việc: Quản lý chung hoạt động tài chính kinh doanh cho Trưởng phòng kinh doanh, giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.		
Từ T5/2024- nay	Công ty CP Armephaco – Tổng cục Hậu cần - Bộ Quốc Phòng.	Chuyên viên hồ sơ Dự án		

	Địa chỉ làm việc: Số 118 Vũ Xuân Thiều – Hà Nội	Mô tả công việc: làm hồ sơ dự án, theo dõi công việc nhập hàng hóa, thanh quyết toán hồ sơ với Chủ đầu tư, với Nhà cung cấp của dự án thuộc lĩnh vực khí y tế, phòng mổ và chuyển mẫu bệnh phẩm.		
--	---	--	--	--

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm

Nơi làm việc	Chức vụ	Thời gian đảm nhiệm
Công ty CP Armephaco – Tổng cục Hậu cần - Bộ Quốc Phòng. Địa chỉ làm việc: Số 118 Vũ Xuân Thiều – Hà Nội	Chuyên viên hồ sơ Dự án	Từ tháng 5/2024 đến nay

12. Quan hệ thân thân:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Bố	Nguyễn Văn Khương	1943	Yên Thường – Gia Lâm – Hà Nội	Công nhân	Nghỉ hưu – Đã mất
Mẹ	Đỗ Thị Vơ	1949	Yên Thường – Gia Lâm – Hà Nội	Tự do	
Anh trai	Nguyễn Văn Cương	1972	Yên Thường – Gia Lâm – Hà Nội	Tự do	
Anh trai	Nguyễn Văn Quyết	1974	Yên Thường – Gia Lâm – Hà Nội	Công An	Công An Huyện Gia Lâm

Chồng	Phạm Tài Thắng	1978	Tổ 18 Sài Đồng – Long Biên – Hà Nội	Điều phối dự án	Tổ chức Nông lương liên hợp quốc (FAO)
Con traí	Phạm Đức Anh	2005	Tổ 18 Sài Đồng – Long Biên – Hà Nội	Sinh viên	Trường ĐH kinh tế Quốc dân Hà Nội
Con gái	Phạm Anh Thư	2009	Tổ 18 Sài Đồng – Long Biên – Hà Nội	Học sinh	

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên./.

....., ngày 13 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chau B
Nguyễn Thị Hằng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

1/ Họ và tên: Nguyễn Thị Hương

2/ Giới tính: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh: 01/07/1978

4/ Nơi sinh: Hà Nội

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 001178021231

Ngày cấp: 10/05/2021 Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát QLHC về TTXH

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: Tổ 18, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, TP. Hà Nội

9/ Số điện: 0948 995544

10/ Địa chỉ email: huongkd8.ame@gmail.com

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: CÔNG TY CỔ PHẦN ARMEPHACO

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Trưởng ban kiểm soát

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

14/ Số CP nắm giữ cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 cổ phần

+ Cá nhân sở hữu: cổ phần

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
AMP	Phạm Tài Thắng			chồng	CCCD	002707800 0462	10/5/2021	Cục cs QLHC về TTXH							
AMP	Phạm Đức Anh			Con trai	CCCD	001205000 826	13/5/2021	Cục cs QLHC về TTXH							
AMP	Phạm Anh Thư			Con gái	CCCD	001309038 636	20/12/2023	Cục cs QLHC về TTXH							

Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

la

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Hương